

Chubb Life FMC

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life
Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 (28) 3914 1666
Fax: +84 (28) 3821 6777
www.chubblifefund.com.vn

Số: CFMCLCEN210058V

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 05 năm 2021

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Về việc: Thông báo cập nhật Bản cáo bạch của Quỹ

CHUBB®

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Quản lý Quỹ Chubb Life (“Chubb Life FMC”) xin được gửi đến Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

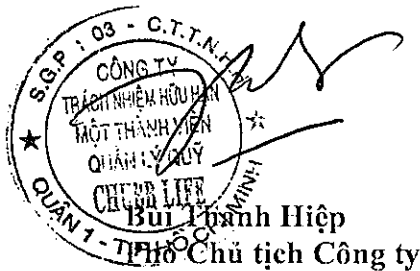
Bằng văn thư này, Chubb Life FMC xin thông báo như sau:

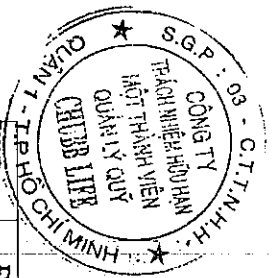
1. Tên Công ty: Công ty TNHH MTV quản lý quỹ Chubb Life, Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK cấp ngày 24/10/2013.
2. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (CBPF), Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 35/GCN-UBCK cấp ngày 03/04/2019.
3. Lý do thông báo với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước: Cập nhật thông tin Bản cáo bạch của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (CBPF).

Chúng tôi xin đính kèm theo văn thư này Phụ lục sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch đã cập nhật năm 2021 để Quý Cơ quan tiện tham khảo. Rất mong Quý Cơ quan ghi nhận và chấp thuận Bản cáo bạch cập nhật.

Xin chân thành cảm ơn.

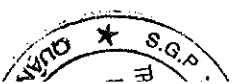
Trân trọng.





PHỤ LỤC
TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢN CÁO BẠCH
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG CHUBB (CBPF)

STT	Điều khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung mới	Nội dung Bản cáo bạch Quỹ ngày 04/03/2020	Lý do sửa đổi bổ sung
1	Chi chú	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này ra công chúng chỉ có nghĩa là việc đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này đã được thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng chỉ có nghĩa là xác nhận hồ sơ đăng ký chào bán lần đầu chứng chỉ quỹ và việc xin phép lập Quỹ và phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư đã được thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.	Sửa đổi theo Mẫu Bản cáo bạch Quỹ Đầu tư chứng khoán tại Phụ lục III Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 (“Bản cáo bạch mẫu”)
2	Ghi chú	Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng số: 58/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: 24/10/2018 Loại hình quỹ: quỹ mở Ngày đăng ký Bản cáo bạch lần đầu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 18/07/2018 Ngày đăng ký Bản cáo bạch sửa đổi mới nhất với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 31/05/2021 Ngày hiệu lực của Bản cáo bạch lần đầu: 24/10/2018 Ngày hiệu lực của Bản cáo bạch sửa đổi mới nhất: 31/05/2021 “Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản cáo bạch này là quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 31 tháng 05 năm 2021”	Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng số: 58/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày: 24/10/2018 Loại hình quỹ: quỹ mở Ngày đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: 18/07/2018 Ngày hiệu lực của Bản cáo bạch: 24/10/2018 “Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản cáo bạch này là quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 18 tháng 07 năm 2018”	Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và cập nhật các văn bản pháp luật có hiệu lực điều chỉnh hoạt động của Quỹ



3	<p>Mục I, Phần 2</p> <p>1. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH</p> <p>...</p> <p>2. Ngân hàng Giám sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) - Đại diện theo pháp luật: Bà Michele Wee Sung San - Chức vụ: Tổng Giám đốc 	<p>1. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH</p> <p>...</p> <p>2. Ngân hàng Giám sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) - Đại diện theo pháp luật: Ông Nirukit Narain Sapru - Chức vụ: Tổng Giám đốc 	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và cập nhật thông tin thay đổi nhân sự liên quan.</p>
4	<p>Mục II</p> <p>II. CÁC THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA</p> <p>...</p> <p>“Công ty Quản lý Quỹ” hay “Chubb Life FMC” là Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản lý Quỹ Chubb Life được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013 hoặc một công ty quản lý quỹ thay thế cho Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản lý Quỹ Chubb Life, được ủy thác quản lý Quỹ CBPF phù hợp với quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật, có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật;</p> <p>“Điều lệ quỹ” là điều lệ quỹ, các phụ lục đính kèm và các</p>	<p>II. CÁC THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA</p> <p>...</p> <p>“Công ty Quản lý Quỹ” hay “Chubb Life FMC” là Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản lý Quỹ Chubb Life được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24 tháng 10 năm 2013 và được ủy thác quản lý Quỹ CBPF, có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ quỹ và Pháp luật;</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021.</p>

<p>sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có) bằng văn bản trong từng thời điểm.</p> <p>“Chứng chỉ Quỹ CBPF” hay “Chứng chỉ Quỹ” hay “CCQ” là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của Nhà Đầu tư đối với một phần vốn góp tại Quỹ. Mệnh giá 01 chứng chỉ quỹ là 10.000 đồng.</p>	<p>“Điều lệ quỹ” là điều lệ quỹ, các phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có) bằng văn bản quy định quy chế quản lý Quỹ CBPF tùy từng thời điểm.</p>
<p>“Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ” hay “NAV” là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư có trong danh mục do Quỹ sở hữu trừ đi tổng các nghĩa vụ nợ của Quỹ bao gồm các khoản nợ, các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định giá.</p>	<p>“Chứng chỉ Quỹ CBPF” hay “Chứng chỉ Quỹ” hay “CCQ” là chứng khoán do Công ty Quản lý Quỹ đại diện Quỹ phát hành dưới dạng ghi sổ, xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà Đầu tư đối với tài sản hoặc vốn của Quỹ theo tỷ lệ tương ứng với số Đơn vị Quỹ của Nhà Đầu tư đó đang sở hữu.</p>
<p>“Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ” hay “NAV/CCQ” hay “Giá trị Tài sản Ròng trên một Chứng chỉ Quỹ” là Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ chia cho tổng số Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại Ngày Giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá.</p>	<p>“Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ” hay “NAV” là tổng giá trị thị trường các tài sản và các khoản đầu tư có trong danh mục do Quỹ sở hữu trừ đi tổng các nghĩa vụ nợ của Quỹ bao gồm các khoản nợ, các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định giá.</p>
<p>“Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ” hoặc “Ngày Giao dịch” là ngày mà Công ty quản lý quỹ, thay mặt quỹ, phát hành và mua lại chứng chỉ Quỹ theo cơ chế giao dịch của Quỹ.</p>	<p>Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.</p> <p>Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ được hạch toán vào Quỹ.</p>
<p>“Thời điểm Đóng Sổ lệnh” là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà Đầu tư để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Thời điểm Đóng Sổ lệnh được quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch và không được muộn hơn thời điểm đóng cửa thị trường của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch chứng chỉ quỹ đối với quỹ mở.</p>	<p>“Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ” hoặc “Ngày Giao dịch” là ngày định giá mà Công ty quản lý quỹ, thay mặt quỹ, phát hành và mua lại chứng chỉ Quỹ.</p>
<p>“Lệnh Bán” là lệnh của Nhà Đầu tư yêu cầu Công ty Quản lý Quỹ mua lại một phần hay tất cả CCQ mà Nhà Đầu tư đó sở hữu.</p> <p>“Lệnh Chuyển đổi” là lệnh của Nhà Đầu tư yêu cầu Công</p>	<p>“Thời điểm Đóng Sổ lệnh” là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà Đầu tư để thực hiện tại Ngày Giao dịch.</p> <p>“Lệnh Bán” là lệnh của Nhà Đầu tư yêu cầu Công ty Quản lý Quỹ mua lại một phần hay tất cả Đơn vị Quỹ mà Nhà Đầu tư đó sở hữu.</p>

		<p>ty Quản lý Quỹ chuyển đổi một phần hay tất cả các CCCQ thuộc sở hữu của Nhà Đầu tư sang chứng chỉ quỹ của quỹ mở khác do Công ty Quản lý Quỹ quản lý theo quy định tại Điều lệ quỹ.</p> <p>“Lệnh Mua” là lệnh của Nhà Đầu tư yêu cầu Công ty Quản lý Quỹ bán CCCQ cho Nhà Đầu tư.</p> <p>“Người có Liên quan” có nghĩa như được quy định tại Khoản 46 Điều 4 của Luật chứng khoán, Khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua vào ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản có liên quan (nếu có).</p>		
5	Mục VI	<p>VI. CÔNG TY KIỂM TOÁN</p> <p>Hàng năm, Công ty Quản lý Quỹ sẽ đề xuất lựa chọn một công ty kiểm toán, là công ty có đủ tiêu chuẩn để thực hiện kiểm toán tài sản của Quỹ. Việc lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín, phù hợp và đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều lệ quỹ là nhằm đảm bảo tính trung thực, chính xác của các số liệu báo cáo cho Nhà Đầu tư và từ đó bảo vệ tốt hơn quyền lợi của Nhà Đầu tư.</p> <p>Đại hội Nhà Đầu tư sẽ quyết định công ty kiểm toán dựa trên các đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ. Trong trường hợp Đại hội Nhà Đầu tư ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ thì việc lựa chọn công ty kiểm toán sẽ do Ban Đại diện Quỹ quyết định.</p>	<p>VI. CÔNG TY KIỂM TOÁN</p> <p>Hàng năm, Công ty Quản lý Quỹ sẽ đề xuất lựa chọn một công ty kiểm toán, là công ty có đủ tiêu chuẩn để thực hiện kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán cho Quỹ. Việc lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín, phù hợp và đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều lệ quỹ là nhằm đảm bảo tính trung thực, chính xác của các số liệu báo cáo cho Nhà Đầu tư và từ đó bảo vệ tốt hơn quyền lợi của Nhà Đầu tư.</p> <p>Đại hội Nhà Đầu tư sẽ quyết định công ty kiểm toán dựa trên các đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ. Trong trường hợp Đại hội Nhà Đầu tư ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ thì việc lựa chọn công ty kiểm toán sẽ do Ban Đại diện Quỹ quyết định.</p>	Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021
6	Mục VII	<p>VII. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI</p> <p>Tại thời điểm hiện tại, Chubb Life FMC là đại lý phân phối Chứng chỉ Quỹ duy nhất cho Quỹ CBPF: Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life</p> <p>...</p>	<p>VII. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI</p> <p>Tại thời điểm ban đầu, Chubb Life FMC là đại lý phân phối Chứng chỉ Quỹ duy nhất cho Quỹ CBPF: Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Quản Lý Quỹ Chubb Life</p> <p>...</p>	Cập nhật thông tin phù hợp thực tế.
7	Mục VIII, Phần 1 & 2	<p>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</p> <p>1. Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ</p>	<p>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</p> <p>1. Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ</p>	Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và cập nhật các

<p>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015.</p> <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p> <p>Lĩnh vực hoạt động chính: Dịch vụ Ngân hàng và Chứng khoán (dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và các dịch vụ chứng khoán có liên quan khác)</p> <p>Phạm vi dịch vụ được ủy quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ ghi nhận kế toán các giao dịch của Quý; ghi nhận biến động phần ảnh dòng tiền ra, vào Quý; ▪ lập báo cáo tài chính cho Quý, phối hợp và hỗ trợ tổ chức kiểm toán của Quý tiến hành hoạt động kiểm toán Quý; và ▪ thực hiện xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý và Giá trị Tài sản Ròng trên mỗi Đơn vị Quý theo quy định của Điều lệ quỹ và pháp luật. <p>Chi phí phải thanh toán cho dịch vụ quản trị quỹ đầu tư được quy định chi tiết tại Mục 2.8 Phần XI Bản cáo bạch.</p> <p>2. Đại lý chuyển nhượng</p> <p>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)</p> <p>Quyết định thành lập số 171/2008/QĐ-TTg ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ</p> <p>Trụ sở chính: Số 112 đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội</p>	<p>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015.</p> <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p> <p>Lĩnh vực hoạt động chính: Dịch vụ Ngân hàng và Chứng khoán (dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và các dịch vụ chứng khoán có liên quan khác)</p> <p>Phạm vi dịch vụ được ủy quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ ghi nhận kế toán các giao dịch của Quý; ghi nhận biến động phần ảnh dòng tiền ra, vào Quý; ▪ chuẩn bị báo cáo tài chính cho Quý, phối hợp và hỗ trợ tổ chức kiểm toán của Quý tiến hành hoạt động kiểm toán Quý; và ▪ thực hiện xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý và Giá trị Tài sản Ròng trên mỗi Đơn vị Quý dựa trên chính sách kế toán của Quý theo chỉ thị của Công ty Quản lý Quỹ phù hợp với Điều lệ Quý và Bản cáo bạch này. <p>Chi phí phải thanh toán cho dịch vụ quản trị quỹ đầu tư được quy định chi tiết tại Mục 2.8 Phần XI Bản cáo bạch.</p> <p>2. Đại lý chuyển nhượng</p> <p>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)</p> <p>Quyết định thành lập số 171/2008/QĐ-TTg ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ</p> <p>Trụ sở chính: 15 Đoàn Trần Nghiệp, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt</p>	<p>thông tin thay đổi.</p>
<p>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015.</p> <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p> <p>Lĩnh vực hoạt động chính: Dịch vụ Ngân hàng và Chứng khoán (dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và các dịch vụ chứng khoán có liên quan khác)</p> <p>Phạm vi dịch vụ được ủy quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ ghi nhận kế toán các giao dịch của Quý; ghi nhận biến động phần ảnh dòng tiền ra, vào Quý; ▪ chuẩn bị báo cáo tài chính cho Quý, phối hợp và hỗ trợ tổ chức kiểm toán của Quý tiến hành hoạt động kiểm toán Quý; và ▪ thực hiện xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý và Giá trị Tài sản Ròng trên mỗi Đơn vị Quý dựa trên chính sách kế toán của Quý theo chỉ thị của Công ty Quản lý Quỹ phù hợp với Điều lệ Quý và Bản cáo bạch này. <p>Chi phí phải thanh toán cho dịch vụ quản trị quỹ đầu tư được quy định chi tiết tại Mục 2.8 Phần XI Bản cáo bạch.</p> <p>2. Đại lý chuyển nhượng</p> <p>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)</p> <p>Quyết định thành lập số 171/2008/QĐ-TTg ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ</p> <p>Trụ sở chính: 15 Đoàn Trần Nghiệp, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt</p>	<p>Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Tên giao dịch: Standard Chartered (Việt Nam)</p> <p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07 tháng 5 năm 2015.</p> <p>Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: (84-24) 3248 4355</p> <p>Lĩnh vực hoạt động chính: Dịch vụ Ngân hàng và Chứng khoán (dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và các dịch vụ chứng khoán có liên quan khác)</p> <p>Phạm vi dịch vụ được ủy quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ ghi nhận kế toán các giao dịch của Quý; ghi nhận biến động phần ảnh dòng tiền ra, vào Quý; ▪ chuẩn bị báo cáo tài chính cho Quý, phối hợp và hỗ trợ tổ chức kiểm toán của Quý tiến hành hoạt động kiểm toán Quý; và ▪ thực hiện xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý và Giá trị Tài sản Ròng trên mỗi Đơn vị Quý dựa trên chính sách kế toán của Quý theo chỉ thị của Công ty Quản lý Quỹ phù hợp với Điều lệ Quý và Bản cáo bạch này. <p>Chi phí phải thanh toán cho dịch vụ quản trị quỹ đầu tư được quy định chi tiết tại Mục 2.8 Phần XI Bản cáo bạch.</p> <p>2. Đại lý chuyển nhượng</p> <p>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)</p> <p>Quyết định thành lập số 171/2008/QĐ-TTg ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ</p> <p>Trụ sở chính: 15 Đoàn Trần Nghiệp, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt</p>	<p>thông tin thay đổi.</p>

	Điện thoại: (84-24) 3974 7123 Fax: (84-24) 3974 7120 Email: webmaster@vvsd.vn ...	Nam Điện thoại: (84-24) 3974 7123 Fax: (84-24) 3974 7120 Email: webmaster@vvsd.vn ...	
8	Mục IX, Phần 2.2.b) ... 2. Điều lệ Quỹ trong đợt cập nhật năm 2021 ... 2.2 Các điều khoản chung ... <i>b) Tổng vốn huy động và số lượng Chứng chỉ Quỹ chào bán</i> Vốn Điều lệ huy động trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng của Quỹ là 60.934.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ chín trăm ba mươi tư triệu đồng). Số vốn này được chia thành 6.093.400 (sáu triệu không trăm chín mươi ba ngàn bốn trăm) Chứng chỉ quỹ. Mệnh giá của mỗi Chứng chỉ quỹ là 10.000 VND (mười ngàn đồng). Nhà Đầu tư góp vốn bằng tiền Đồng Việt Nam dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ CBPF mở tại Ngân hàng Giám sát. Quỹ không bị giới hạn về giá trị vốn góp tối đa của Nhà Đầu tư hoặc số lượng tối đa Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ Quỹ được phát hành trừ khi Đại hội Nhà Đầu tư có quyết định khác.	2. Điều lệ Quỹ trong đợt phát hành lần đầu ... 2.2 Các điều khoản chung ... <i>b) Tổng vốn huy động và số lượng Chứng chỉ Quỹ chào bán</i> Vốn Điều lệ huy động trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng của Quỹ tối thiểu là 50.000.000.000 VND (năm mươi tỷ đồng). Số vốn này được chia thành 5.000.000 (năm triệu) Đơn vị Quỹ. Mệnh giá của mỗi Đơn vị Quỹ là 10.000 VND (mười ngàn đồng). Nhà Đầu tư góp vốn bằng tiền Đồng dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ CBPF mở tại Ngân hàng Giám sát. Việc thay đổi giá trị tài sản huy động tối đa hoặc số lượng Đơn vị Quỹ huy động tối đa phải do Đại hội Nhà Đầu tư quyết định và phải thông báo cho UBCKNN.	Sửa đổi theo Điều lệ Quỹ đã được Đại hội NDT phê duyệt ngày 27/04/2021.
9	Mục IX, Phần 2.3 <i>a) Mục tiêu đầu tư, chiến lược đầu tư</i> <i>Mục tiêu đầu tư</i> Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tối đa hóa lợi nhuận đồng thời bảo toàn vốn cho Nhà Đầu tư thông qua việc đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định an toàn và một phần vào các cổ phiếu cơ bản có hoạt động kinh doanh tốt và được tự do chuyển nhượng với mục đích phân tán rủi ro đầu tư và mang lại cho các Nhà Đầu tư kết quả tốt nhất từ việc quản lý danh mục đầu tư phù hợp với các quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư và quy định của Pháp luật.	<i>a) Mục tiêu đầu tư</i> Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tối đa hóa lợi nhuận đồng thời bảo toàn vốn cho Nhà Đầu tư thông qua việc đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định an toàn và một phần vào các cổ phiếu cơ bản có hoạt động kinh doanh tốt và được tự do chuyển nhượng với mục đích phân tán rủi ro đầu tư và mang lại cho các Nhà Đầu tư kết quả tốt nhất từ việc quản lý danh mục đầu tư phù hợp với các quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư và Pháp	Sửa đổi nội dung <i>Chiến lược đầu tư</i> theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà Đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021. Điều chỉnh cấu

	<p>Chiến lược đầu tư</p> <p>Quý định hướng xây dựng một danh mục tập trung chủ yếu vào trái phiếu và tài sản có thu nhập cố định. Trong đó, trái phiếu sẽ bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, trái phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành, trong đó ưu tiên trái phiếu của các tổ chức phát hành là các công ty, tập đoàn lớn. Các tài sản thu nhập cố định khác bao gồm tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi hoặc hợp đồng tiền gửi tại các ngân hàng uy tín. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhân định của Chubb Life FMC, với mục đích bảo toàn vốn và mang lại lợi nhuận tối ưu cho Nhà Đầu tư. Ngoài ra, Quý có thể cần nhắc đầu tư vào một danh mục đa dạng với các cổ phiếu niêm yết theo quy định của Pháp luật có giá trị vốn hóa lớn cũng như thanh khoản cao trên Sở giao dịch Chứng khoán.</p> <p>b) Lĩnh vực, ngành nghề đầu tư</p> <p>Các lĩnh vực, ngành nghề mà Quý CBPF dự định đầu tư sẽ bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - tài chính, ngân hàng; - viên thông; - dịch vụ và hàng tiêu dùng; - y tế và giáo dục; - bất động sản, xây dựng và phát triển hạ tầng; và - các ngành nghề được Pháp luật cho phép và phù hợp với chiến lược đầu tư tại từng thời điểm theo quyết định hợp lý của Chubb Life FMC. <p>c) Tài sản được phép đầu tư</p> <ol style="list-style-type: none"> i. tiên gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của Pháp luật ngân hàng; ii. công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của Pháp 		
	<p>Chiến lược đầu tư</p> <p>Quý định hướng xây dựng một danh mục tập trung chủ yếu vào trái phiếu và tài sản có thu nhập cố định. Trong đó, trái phiếu sẽ bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, trái phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành, trong đó ưu tiên trái phiếu của các tổ chức phát hành là các công ty, tập đoàn lớn. Các tài sản thu nhập cố định khác bao gồm tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi hoặc hợp đồng tiền gửi tại các ngân hàng uy tín. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhân định của Chubb Life FMC, với mục đích bảo toàn vốn và mang lại lợi nhuận tối ưu cho Nhà Đầu tư. Ngoài ra, Quý có thể cần nhắc đầu tư vào một danh mục đa dạng với các cổ phiếu niêm yết theo quy định của Pháp luật có giá trị vốn hóa lớn cũng như thanh khoản cao trên HOSE và HNX.</p> <p>c) Tài sản được phép đầu tư</p> <ol style="list-style-type: none"> i. tiên gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của Pháp luật; ii. ngoại tệ, công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật liên quan; 	<p>b) Chiến lược đầu tư</p> <p>Quý định hướng xây dựng một danh mục tập trung chủ yếu vào trái phiếu và tài sản có thu nhập cố định. Trong đó, trái phiếu sẽ bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu niêm yết của các tổ chức phát hành hoạt động theo quy định của Pháp luật, trái phiếu chuẩn bị niêm yết (trong vòng mười hai (12) tháng kể từ Ngày Giao dịch), chuẩn bị đăng ký giao dịch phát hành bởi các tổ chức phát hành hoạt động theo quy định của Pháp luật, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức phát hành, trong đó ưu tiên trái phiếu của các tổ chức phát hành là các công ty, tập đoàn lớn. Các tài sản thu nhập cố định khác bao gồm tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi hoặc hợp đồng tiền gửi tại các ngân hàng uy tín. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhân định của Chubb Life FMC, với mục đích bảo toàn vốn và mang lại lợi nhuận tối ưu cho Nhà Đầu tư. Ngoài ra, Quý có thể cần nhắc đầu tư vào một danh mục đa dạng với các cổ phiếu niêm yết theo quy định của Pháp luật có giá trị vốn hóa lớn cũng như thanh khoản cao trên HOSE và HNX.</p>	<p>trúc một số nội dung (nội dung Mục tiêu đầu tư và Chiến lược đầu tư được chung thành Phần 2.3.a) Mục IX, nội dung Phần 2.3 Mục X được chuyển lên thành Phần 2.3.b) Mục IX)</p>

	<p>luật;</p> <p>iii. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;</p> <p>iv. cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ Quỹ đại chúng;</p> <p>v. cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng, , trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;</p> <p>vi. chứng khoán phải sinh niềm yết giao dịch tại sở phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ;</p> <p>vii. quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.</p> <p>Chubb Life FMC chỉ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ quy định tại điểm i, ii Khoản c này của các tổ chức tín dụng trong danh sách đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt.</p> <p>Các giao dịch mua, bán chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán cho Quỹ phải được thực hiện thông qua hệ thống giao dịch tập trung của Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>Trường hợp Quỹ đầu tư vào tài sản theo quy định tại điểm v ở trên này phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) có quy định tại Điều lệ quỹ và Bản cáo bạch; b) đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện; và</p>	
		<p>iii. trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;</p> <p>iv. cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết của các tổ chức phát hành hoạt động theo quy định của Pháp luật;</p> <p>v. cổ phiếu, trái phiếu chuẩn bị niêm yết, chuẩn bị đăng ký giao dịch phát hành bởi các tổ chức phát hành hoạt động theo quy định của Pháp luật. Trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành;</p> <p>vi. chứng khoán phải sinh niềm yết và giao dịch tại các sở Giao dịch chứng khoán, nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro; và</p> <p>vii. quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.</p> <p>Trường hợp Quỹ đầu tư vào tài sản theo quy định tại điểm v ở trên này phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) có quy định tại Điều lệ quỹ và Bản cáo bạch; b) đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại (mã) chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện; và c) có đủ tài liệu chứng minh tổ chức phát hành sẽ hoàn tất hồ sơ đăng ký giao dịch hoặc niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán trong thời hạn mười hai (12) tháng, kể từ ngày thực hiện giao dịch.</p>

	<p>c) có đủ tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành.</p> <p>Đối với các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán), Công ty Quản lý Quỹ phải bảo đảm:</p> <p>a) Được sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Đại diện Quỹ về khoảng giá dự kiến, thời điểm thực hiện, đối tác giao dịch hoặc tiêu chí xác định đối tác giao dịch, loại tài sản giao dịch trước khi thực hiện giao dịch;</p> <p>b) Trường hợp mức giá thực tế mua cao hơn hoặc giá bán thực tế thấp hơn giá tham chiếu của các tổ chức cung cấp báo giá hoặc vượt quá khoảng giá đã được chấp thuận theo quy định tại Điểm a Khoản này, Công ty Quản lý Quỹ phải giải thích rõ lý do để Ban Đại diện Quỹ xem xét, quyết định.</p> <p>Danh mục đầu tư của Quỹ phải phù hợp với mục tiêu, chiến lược đầu tư và các quy định pháp luật có liên quan.</p>	
	<p>d) Cơ cấu đầu tư</p> <p>Cơ cấu đầu tư của Quỹ CBPF dự kiến như sau:</p> <p>i. 0% - 49% Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ đầu tư vào tiền gửi, ngoại tệ, công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng tại các ngân hàng thương mại theo các hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi;</p> <p>ii. 0% - 80% Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ vào các loại trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, và trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh; trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, trái phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có</p>	<p>d) Cơ cấu đầu tư</p> <p>Cơ cấu đầu tư của Quỹ CBPF dự kiến như sau:</p> <p>i. 0% - 49% Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ đầu tư vào tiền gửi, ngoại tệ, công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng tại các ngân hàng thương mại theo các hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi;</p> <p>ii. 0% - 80% Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ vào các loại trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, và trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh;</p> <p>iii. 0% - 80% Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ vào các loại trái phiếu niêm yết của các tổ chức phát hành hoạt động theo quy định của Pháp luật, trái phiếu</p>

<p>bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng có uy tín hoặc có cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành, trong đó ưu tiên trái phiếu của các tổ chức phát hành là các công ty, tập đoàn lớn.</p> <p>iii. 0% - 20% Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ vào cổ phiếu, chứng khoán phải sinh niên yết và giao dịch tại các Sở Giao dịch Chứng khoán, quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ đáp ứng đủ các điều kiện là tài sản mà Quỹ CBPF được phép đầu tư theo quy định của Pháp luật.</p> <p>Tuy nhiên, tùy theo nhận định của nhà điều hành quỹ về tình hình đầu tư thực tế hoặc khi các điều kiện của thị trường được xem là bất lợi cho các nhà đầu tư, Chuubb Life FMC có thể đầu tư lên tới 100% tài sản của Quỹ bằng tiền gửi, ngoại tệ, công cụ thị trường tiền tệ.</p>	<p>doanh nghiệp, bao gồm trái phiếu doanh nghiệp có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành; trái phiếu doanh nghiệp có tài sản bảo đảm, trái phiếu doanh nghiệp của các công ty, tập đoàn lớn và đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện là tài sản Quỹ CBPF được phép đầu tư theo quy định của Pháp luật; và</p> <p>iv. 0% - 20% Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ vào cổ phiếu, chứng khoán phải sinh niên yết và giao dịch tại các Sở Giao dịch Chứng khoán, quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ đáp ứng đủ các điều kiện là tài sản mà Quỹ CBPF được phép đầu tư theo quy định của Pháp luật.</p> <p>Tuy nhiên, tùy theo nhận định của nhà điều hành quỹ về tình hình đầu tư thực tế hoặc khi các điều kiện của thị trường được xem là bất lợi cho các nhà đầu tư, Chuubb Life FMC có thể đầu tư lên tới 100% tài sản của Quỹ bằng tiền gửi, ngoại tệ, công cụ thị trường tiền tệ.</p>	
<p>e) Các hạn chế đầu tư</p> <p>1. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ CBPF phải đảm bảo các hạn mức đầu tư sau đây:</p> <p>i. không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại điểm i, ii, iv, v và vi phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phải sinh theo quy định tại điểm vi phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này xác định bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo Phụ lục 04 của Điều lệ quỹ;</p> <p>ii. không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản (trừ cổ) quỹ</p>	<p>e) Các hạn chế đầu tư</p> <p>Quỹ CBPF sẽ tuân theo các hạn chế đầu tư sau đây:</p> <p>i. không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại điểm i, ii, iv, v và vi phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này, phát hành bởi một công ty hoặc một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau. Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phải sinh theo quy định tại điểm vi phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này xác định bằng giá trị cam kết của hợp đồng;</p> <p>ii. không được đầu tư vào quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành của một tổ chức phát hành. Chứng khoán quy định tại điểm này bao gồm cả các loại giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng; trái phiếu (trừ trái phiếu Chính phủ), cổ phiếu có quyền biểu quyết, cổ phiếu ưu đãi không có quyền biểu quyết, trái phiếu chuyển đổi;</p>	

	<p>định tại điểm i, ii phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;</p> <p>iii. không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, ngoại trừ công cụ nợ của Chính phủ;</p> <p>iv. không được đầu tư quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại điểm v phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này;</p> <p>v. tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của Quỹ không được vượt quá Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ;</p> <p>vi. không được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của chính quỹ CBPF ;</p> <p>vii. Chi được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do công ty quản lý quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; 	
<p>11</p>	<p>Trừ trường hợp quy định tại điểm v, vi và vii ở trên, cơ cấu đầu tư của Quỹ được phép sai lệch so với các hạn chế quy định trên và chỉ do các nguyên nhân sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ do biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ; ▪ do phải thực hiện các khoản thanh toán hợp pháp của Quỹ; ▪ do thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu tư; ▪ do hoạt động hợp nhất, sáp nhập của các tổ chức phát hành; ▪ do Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách Quỹ, hợp nhất Quỹ, sáp nhập Quỹ mà thời gian hoạt động không quá sáu (06) tháng; tính từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ; hoặc 	<p>iii. không được đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, ngoại trừ trái phiếu Chính phủ;</p> <p>iv. không được đầu tư quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại điểm v phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này;</p> <p>v. tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của Quỹ không vượt quá Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ;</p> <p>vi. không được đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán, cổ phiếu của các công ty đầu tư chứng khoán thành lập và hoạt động tại Việt Nam;</p> <p>vii. không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm; hoặc</p> <p>viii. Quỹ đầu tư vào các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ tám mươi phần trăm (80%) Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ trở lên.</p>

	<p>viii. không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đã quỹ, kim loại quý hiếm; hoặc</p> <p>ix. Quỹ đầu tư vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ tám mươi phần trăm (80%) Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ trở lên.</p> <p>2. Cơ cấu đầu tư của Quỹ chỉ được vượt mức so với các hạn chế đầu tư đã quy định tại điểm i, ii, iii, iv và vii phần 2.3.e).1. Mục IX Bản cáo bạch này và chỉ do các nguyên nhân sau:</p> <p>a. biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ;</p> <p>b. thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu tư;</p> <p>c. hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;</p> <p>d. Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách Quỹ, hợp nhất Quỹ, sáp nhập Quỹ mà thời gian hoạt động chưa quá sáu (06) tháng, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh; hoặc</p> <p>e. Quỹ đang trong thời gian giải thể.</p> <p>Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d phần 2.3.e).2. trên đây, Chubb Life FMC có nghĩa vụ thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản e.1 trên đây.</p>	<p>▪ Quỹ đang trong thời gian giải thể.</p> <p>Chubb Life FMC phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư đáp ứng các hạn mức đầu tư trong thời hạn ba (03) tháng, kể từ ngày sai lệch phát sinh.</p> <p>Trường hợp sai lệch là do Chubb Life FMC không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của Pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, Chubb Life FMC phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày sai lệch phát sinh và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến các giao dịch này và các tổn thất (nếu có). Nếu phát sinh lợi nhuận, phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.</p> <p>Chubb Life FMC chỉ được đầu tư tiền gửi, công cụ tiền tệ quy định tại điểm i, ii khoản 2 phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này được phát hành bởi các tổ chức tìm kiếm trong danh sách đã được ban đại diện quỹ phê duyệt bằng văn bản.</p>	

	<p>3. Trường hợp sai lệch là do Chubb Life FMC không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của Pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, Chubb Life FMC phải điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Chubb Life FMC phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.</p> <p>4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Chubb Life FMC phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biên pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.</p>		
	<p><i>Đ</i> Hoạt động vay, cho vay, giao dịch mua bán lại và giao dịch ký quỹ</p> <p>Chubb Life FMC không được sử dụng vốn và tài sản của Quỹ để cho vay hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào, trừ trường hợp đầu tư tiền gửi theo quy định tại điểm i Phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này.</p> <p>Chubb Life FMC không được phép vay để đầu tư, trừ trường hợp vay ngắn hạn theo quy định của Pháp luật về ngân hàng để trang trải các chi phí cần thiết cho Quỹ hoặc thực hiện thanh toán các giao dịch Chứng chỉ Quỹ với Nhà Đầu tư. Tổng giá trị các khoản vay ngắn hạn của Quỹ không được quá năm phần trăm (5%) Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ tại mọi thời điểm và thời hạn vay tối đa là ba mươi (30) ngày.</p> <p>Chubb Life FMC không được sử dụng tài sản của Quỹ để thực hiện các giao dịch ký quỹ (vay mua chứng khoán) cho Quỹ hoặc cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác; không cho Quỹ hoặc cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác; không</p>	<p><i>Đ</i> Hoạt động vay, cho vay và giao dịch ký quỹ</p> <p>Chubb Life FMC không được sử dụng vốn và tài sản của Quỹ để cho vay hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào, trừ trường hợp đầu tư tiền gửi theo quy định tại điểm i phần 2.3.c) Mục IX Bản cáo bạch này.</p> <p>Chubb Life FMC không được phép vay để đầu tư, trừ trường hợp vay ngắn hạn để trang trải các chi phí cần thiết cho Quỹ hoặc thực hiện thanh toán các giao dịch Chứng chỉ Quỹ với Nhà Đầu tư. Tổng giá trị các khoản vay ngắn hạn của Quỹ, không bao gồm các khoản tạm ứng, các khoản phải trả, không được quá năm phần trăm (5%) Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ tại mọi thời điểm và thời hạn vay tối đa là ba mươi (30) ngày. Chubb Life FMC không được sử dụng tài sản của Quỹ để thực hiện các giao dịch ký quỹ (vay mua chứng khoán) cho Quỹ hoặc cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác; không được sử dụng tài sản của Quỹ thực hiện các giao dịch bán khống,</p>	

	<p>được sử dụng tài sản của Quý thực hiện các giao dịch bán khống, cho vay chứng khoán.</p> <p>Quý được thực hiện giao dịch mua bán lại công cụ nợ của Chính phủ theo quy định của Bộ Tài chính về quản lý giao dịch công cụ nợ của Chính phủ.</p>	<p>cho vay chứng khoán.</p> <p>Quý được thực hiện giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ theo quy định của Bộ Tài chính về quản lý giao dịch trái phiếu Chính phủ.</p>	
<p>g) Phương pháp lựa chọn đầu tư</p>	<p>i. Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với các công cụ thị trường tiền tệ, giấy tờ có giá:</p> <p>Lựa chọn các công cụ thị trường tiền tệ có kỳ hạn hợp lý nhất cân đối giữa mức rủi ro và lợi nhuận, thay đổi phù hợp với điều kiện thị trường thực tế.</p> <p>ii. Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với công cụ nợ và trái phiếu:</p> <p>Lựa chọn các công cụ nợ có kỳ hạn hợp lý nhất cân đối giữa mức rủi ro và lợi nhuận, thay đổi phù hợp với đường cong lãi suất.</p> <p>iii. Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với cổ phiếu:</p> <p>Lựa chọn một danh mục các cổ phiếu có giá trị cơ bản, vốn hóa lớn, có vị thế trong ngành, hoạt động kinh doanh tăng trưởng tốt và đang được định giá thấp hơn giá trị thị trường.</p> <p>iv. Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với các tài sản khác</p> <p>Áp dụng phương pháp phù hợp với tính chất, đặc điểm của tài sản để có lựa chọn phù hợp.</p>	<p>g) Phương pháp lựa chọn đầu tư</p> <p>i. Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với các công cụ thị trường tiền tệ, giấy tờ có giá:</p> <p>Lựa chọn các công cụ thị trường tiền tệ có kỳ hạn hợp lý nhất cân đối giữa mức rủi ro và lợi nhuận, thay đổi phù hợp với điều kiện thị trường thực tế.</p> <p>ii. Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với công cụ nợ và trái phiếu:</p> <p>Lựa chọn các công cụ nợ có kỳ hạn hợp lý nhất cân đối giữa mức rủi ro và lợi nhuận, thay đổi phù hợp với đường cong lãi suất.</p> <p>iii. Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với cổ phiếu:</p> <p>Lựa chọn một danh mục các cổ phiếu có giá trị cơ bản, vốn hóa lớn, có vị thế trong ngành, hoạt động kinh doanh tăng trưởng tốt và đang được định giá thấp hơn giá trị thị trường.</p>	
<p>h) Nguyên tắc và phương pháp xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý</p> <p>...</p> <p>ii. Phương pháp xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý</p> <p>Giá trị Tài sản Ròng của Quý được xác định bằng tổng giá trị tài sản trừ đi tổng nợ phải trả của Quý. Tổng giá trị tài sản của Quý được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị</p>		<p>h) Nguyên tắc và phương pháp xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý</p> <p>...</p> <p>ii. Phương pháp xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý</p> <p>Giá trị Tài sản Ròng của Quý được xác định bằng tổng giá trị thị trường các tài sản có trong danh mục trừ đi tổng nợ phải trả của Quý, bao gồm các khoản nợ, các</p>	

	<p>hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường). Tổng nợ phải trả của Quý là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán của Quý tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định giá. Giá trị Tài sản Ròng của Quý được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá trị Tài sản Ròng của Quý được hạch toán vào Quý.</p> <p>Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quý/Chứng chỉ quỹ bằng Giá trị Tài sản Ròng của Quý chia cho tổng số Đơn vị Quý/Chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại Ngày Giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá.</p> <p>Chính sách định giá các tài sản của Quý sẽ được quy định chi tiết trong Sổ tay Định giá do Chubb Life FMC xây dựng phù hợp với Điều lệ quỹ và các quy định có liên quan và đồng thời được Ban Đại diện Quý thông qua và cung cấp cho Ngân hàng Giám sát để giám sát việc tính toán Giá trị Tài sản Ròng.</p>	<p>nghĩa vụ thanh toán của Quý tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định giá. Trường hợp không có giá thị trường tại ngày giao dịch gần nhất, hoặc giá thị trường có nhiều biến động theo quy định tại Điều lệ quỹ hoặc quy định nội bộ của Chubb Life FMC, Chubb Life FMC được sử dụng giá trị hợp lý xác định theo nguyên tắc, phương pháp hoặc mô hình lý thuyết định giá tài sản đã được quy định tại Sổ tay Định giá hoặc sau khi đã được Ban Đại diện Quý chấp thuận bằng văn bản.</p> <p>Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quý bằng Giá trị Tài sản Ròng của Quý chia cho tổng số Đơn vị Quý đang lưu hành tại Ngày Giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá. Giá trị Tài sản Ròng của Quý được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá trị Tài sản Ròng của Quý được hạch toán vào Quý.</p> <p>Chính sách định giá các tài sản của Quý sẽ được quy định chi tiết trong Sổ tay Định giá do Chubb Life FMC xây dựng phù hợp với Điều lệ quỹ và các quy định có liên quan và đồng thời được Ban Đại diện Quý thông qua và được Ngân hàng Giám sát xác nhận.</p>	
<p>10</p> <p>Mục IX Phần 2.4</p>	<p>2.4 Đặc trưng của Chứng chỉ Quỹ CBPF</p> <p><i>a) Nhà đầu tư - Quyền và nghĩa vụ của Nhà đầu tư</i></p> <p>Nhà Đầu tư của Quý là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, không bao gồm cá nhân hoặc tổ chức Hoa Kỳ hoặc có yếu tố hoặc có dấu hiệu Hoa Kỳ (xem thêm ở phần IX, 2.1 - Ghi chú quan trọng). Nhà Đầu tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc nghĩa vụ khác với Quý ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng chỉ Quỹ mà họ sở hữu.</p> <p>Nhà Đầu tư tổ chức bao gồm các tổ chức kinh tế, xã hội được Pháp luật Việt Nam công nhận. Nhà Đầu tư tổ chức cử người đại diện hợp pháp đại diện cho số Chứng chỉ Quỹ mà mình sở hữu. Việc để cử, hủy bỏ hay thay thế người đại diện này phải được thông báo bằng văn bản, do người đại diện theo pháp luật của Nhà Đầu tư tổ chức ký và</p>	<p>2.4 Đặc trưng của Chứng chỉ Quỹ CBPF</p> <p><i>a) Nhà đầu tư - Quyền và nghĩa vụ của Nhà đầu tư</i></p> <p>Nhà Đầu tư của Quý có thể là pháp nhân, cá nhân trong và ngoài nước, không bao gồm người Hoa Kỳ hoặc người có dấu hiệu Hoa Kỳ (xem thêm ở phần IX, 2.1 - Ghi chú quan trọng). Nhà Đầu tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc nghĩa vụ khác với Quý ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng chỉ Quỹ mà họ sở hữu.</p> <p>Nhà Đầu tư pháp nhân bao gồm các tổ chức kinh tế, xã hội được Pháp luật công nhận. Nhà Đầu tư pháp nhân cử người đại diện hợp pháp đại diện cho số Chứng chỉ Quỹ mà mình sở hữu. Việc để cử, hủy bỏ hay thay thế người đại diện này phải được thông báo bằng văn bản cho Chubb Life FMC, do người đại diện theo pháp</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021.</p>


	<p>đóng dấu.</p> <p>Quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu tư được chi tiết tại Điều 15 của Điều lệ quy.</p> <p>b) Sổ đăng ký Nhà đầu tư</p> <p>Chubb Life FMC thực hiện hoặc ủy quyền cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Đại lý chuyển nhượng/lập và quản lý sổ đăng ký Nhà đầu tư chính (số chính) hoặc ủy quyền Đại lý Ký danh (nếu có) lập, quản lý sổ đăng ký Nhà đầu tư phụ (số phụ) và xác nhận quyền sở hữu Chứng chỉ Quỹ cho Nhà Đầu tư.</p> <p>Sổ chính, số phụ phải có các thông tin chi tiết theo quy định tại khoản 16.2 Điều 16 của Điều lệ quy.</p> <p>c) Quyền biểu quyết của Nhà Đầu tư</p> <p>Tất cả các Nhà Đầu tư có tên trong số đăng ký Nhà Đầu tư trước khi triệu tập cuộc họp đều có quyền tham dự Đại hội Nhà Đầu tư. Quyền biểu quyết của Nhà Đầu tư được quy định cụ thể tại các Điều 21, 22, 23 và 24 Điều lệ quy.</p> <p>d) Trường hợp chia, tách, sáp nhập, thanh lý, giải thể Quỹ và quyền của Nhà Đầu tư trong trường hợp thanh lý, giải thể Quỹ</p> <p>Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, và giải thể Quỹ chỉ được thực hiện theo quy định của Pháp luật và quy định tại các Điều 64, 65 và 66 Điều lệ quy.</p> <p>Nhà Đầu tư được hưởng các lợi ích và tài sản được chia hợp pháp từ việc thanh lý tài sản Quỹ.</p>	<p>luật của Nhà Đầu tư pháp nhân ký và đóng dấu của Nhà Đầu tư pháp nhân đó.</p> <p>Quyền và nghĩa vụ khác của Nhà Đầu tư được chi tiết tại Điều 15 của Điều lệ quy.</p> <p>b) Sổ đăng ký sở hữu Chứng chỉ Quỹ</p> <p>Chubb Life FMC thực hiện hoặc ủy quyền cho Đại lý chuyển nhượng/lập, quản lý sổ đăng ký Nhà đầu tư chính (số chính) hoặc Đại lý Ký danh (nếu có) lập, quản lý sổ đăng ký Nhà đầu tư phụ (số phụ) và xác nhận quyền sở hữu Chứng chỉ Quỹ cho Nhà Đầu tư.</p> <p>Sổ chính, số phụ phải có các thông tin chi tiết theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Điều lệ quy.</p> <p>c) Quyền biểu quyết của Nhà Đầu tư</p> <p>Tất cả các Nhà Đầu tư có tên trong danh sách đăng ký Nhà Đầu tư trước khi triệu tập cuộc họp đều có quyền tham dự Đại hội Nhà Đầu tư. Quyền biểu quyết của Nhà Đầu tư được quy định cụ thể tại các Điều 21, 22, 23 và 24 Điều lệ quy.</p> <p>d) Trường hợp hợp nhất, sáp nhập, thanh lý, giải thể quỹ</p> <p>Việc hợp nhất, sáp nhập, chia tách, và giải thể Quỹ chỉ được thực hiện theo quy định của Pháp luật và quy định tại các Điều 63, 64 và 65 Điều lệ quy.</p>	
--	---	--	--

11	<p>Mục IX Phần</p> <p>2.5.a), 2.5.b), 2.5.d), 2.5.e), 2.5.đ, 2.5.h)</p>	<p>2.5 Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ có hiệu lực, Chubb Life FMC sẽ tổ chức giao dịch Chứng chỉ Quỹ cho Nhà Đầu tư. Hoạt động giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện một tuần một lần vào ngày Thứ Tư hàng tuần.</p> <p>Nhà Đầu tư có thể liên tục giao dịch các Đơn Vị Quỹ/Chứng chỉ quỹ kể từ Ngày Giao dịch đầu tiên.</p> <p>a) Ngày Giao dịch</p> <p>...</p> <p>iii. Việc thay đổi Ngày Giao dịch do nghi lễ sẽ được thông báo trước cho các Điểm Nhận Lệnh và được thông báo trên trang thông tin điện tử (website) của Chubb Life FMC tại www.chubblifefund.com.vn. Chubb Life FMC có thể thay đổi Ngày Giao dịch hay tần suất giao dịch khi thấy cần thiết, với điều kiện phải phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ và phải công bố tại Bản cáo bạch này, website của Chubb Life FMC.</p>	<p>b) Thời điểm Đóng Số lệnh</p> <p>...</p> <p>Thời điểm Đóng Số lệnh sẽ được ghi nhận tại các Điểm Nhận Lệnh, tùy nhiên phụ thuộc vào việc Đại lý Chuyển nhượng nhận được bản sao của Đơn Đăng ký/Lệnh giao dịch trên hệ thống của họ trước mười bốn giờ ba mươi phút (14h30) ngày T-1, tức là Ngày Làm việc trước Ngày Giao dịch T. Các lệnh giao dịch sẽ được xử lý căn cứ vào ngày và giờ nhận được hồ sơ tại Điểm Nhận Lệnh dựa trên ngày ghi nhận tại Điểm Nhận Lệnh đó. Với những lệnh giao dịch hợp lệ nộp cho Đại lý Phân phối trước mười bốn giờ ba mươi phút (14h30) ngày T-1, NAV của Ngày Giao dịch T sẽ được áp dụng.</p>	<p>2.5 Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>Sau thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ có hiệu lực, giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện một tuần một lần vào ngày Thứ Tư hàng tuần.</p> <p>Nhà Đầu tư có thể liên tục giao dịch các Đơn Vị Quỹ kể từ Ngày Giao dịch đầu tiên.</p> <p>a) Ngày Giao dịch</p> <p>...</p> <p>iii. Việc thay đổi Ngày Giao dịch do nghi lễ sẽ được thông báo trước cho các Điểm Nhận Lệnh và được thông báo trên trang thông tin điện tử (website) của Chubb Life FMC tại www.chubblifefund.com.vn. Chubb Life FMC có thể thay đổi Ngày Giao dịch hay tần suất giao dịch khi thấy cần thiết, với điều kiện được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ. Các thay đổi đó sẽ được cập nhật trong Bản cáo bạch này.</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021.</p>
		<p>d) Quy trình nhận Lệnh Mua, điều kiện thực hiện lệnh mua</p>	<p>d) Quy trình nhận Lệnh Mua, điều kiện thực hiện lệnh mua</p>		

<p>...</p> <p>ii. Xử lý Đơn Đăng ký/phiếu Lệnh Mua</p> <p>Nhà Đầu tư có thể nộp Đơn Đăng ký hoặc phiếu Lệnh Mua sau khi điền đầy đủ thông tin, kèm theo đầy đủ các tài liệu hợp lệ xác nhận việc hoàn tất thanh toán tiền mua Chứng chỉ Quý và các giấy tờ yêu cầu khác vào bất kỳ Ngày Lâm việc nào tại bất kỳ Điểm Nhận Lệnh của bất kỳ Đại lý Phân phối nào.</p> <p>...</p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quý cần được chuyển vào tài khoản của Quý để Ngân hàng Giám sát nhận được đúng hạn và Đại lý Chuyển nhượng hoàn thành xử lý việc đăng ký. Mọi khoản đầu tư vào Đơn vị Quý đều thực hiện bằng tiền đồng Việt Nam.</p> <p>...</p> <p>iii. Tuân thủ</p> <p>...</p> <p>Theo quy định của Pháp luật hiện hành, Nhà Đầu tư nước ngoài cần mở một tài khoản đầu tư bằng tiền đồng tại một ngân hàng lưu ký ở Việt Nam và cần xin cấp mã số giao dịch chứng khoán và hoàn thành đầy đủ các yêu cầu của Pháp luật hiện hành trước khi đăng ký mua Đơn vị Quý. Nhà đầu tư nộp giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (ILICA) cho Đại lý Phân phối tại thời điểm đăng ký giao dịch chứng chỉ quý mới. Tất cả các giao dịch đầu tư, nhận cổ tức, mua ngoại tệ để chuyển tiền đầu tư ra nước ngoài liên quan khác đều phải được thực hiện qua tài khoản này. Nhà Đầu tư cần tham khảo các ý kiến tư vấn về luật và thuế để có thông tin phù hợp đối với các giao dịch của mình.</p> <p>iv. Chấp nhận Đơn Đăng ký/phiếu Lệnh Mua</p> <p>Chubb Life FMC có toàn quyền chấp nhận hay từ chối bất kỳ Đơn Đăng ký nào theo các điều khoản của Điều lệ quý, Bản cáo bạch này và các quy định về KYC và AML và không có nghĩa vụ phải cung cấp lý do từ chối cho</p>	<p>...</p> <p>ii. Xử lý Đơn Đăng ký/phiếu Lệnh Mua</p> <p>Nhà Đầu tư có thể nộp Đơn Đăng ký hoặc phiếu Lệnh Mua sau khi điền đầy đủ thông tin, kèm theo đầy đủ các tài liệu hợp lệ xác nhận việc hoàn tất thanh toán tiền mua Chứng chỉ Quý và các giấy tờ yêu cầu khác vào bất kỳ Ngày Lâm việc nào tại bất kỳ Điểm Nhận Lệnh của bất kỳ Đại lý Phân phối nào.</p> <p>...</p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quý cần được chuyển vào tài khoản của Quý để Ngân hàng Giám sát nhận được đúng hạn và Đại lý Chuyển nhượng hoàn thành xử lý việc đăng ký. Mọi khoản đầu tư vào Đơn vị Quý đều thực hiện bằng tiền đồng Việt Nam.</p> <p>...</p> <p>iii. Tuân thủ</p> <p>...</p> <p>Theo quy định của Pháp luật hiện hành, Nhà Đầu tư nước ngoài cần mở một tài khoản đầu tư bằng tiền đồng tại một ngân hàng lưu ký ở Việt Nam và cần xin cấp mã số giao dịch chứng khoán và/hoặc hoàn thành đầy đủ các yêu cầu của Pháp luật hiện hành trước khi đăng ký mua Đơn vị Quý. Nhà đầu tư nộp giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (ILICA) cho Đại lý Phân phối tại thời điểm đăng ký giao dịch chứng chỉ quý mới. Tất cả các giao dịch đầu tư, nhận cổ tức, mua ngoại tệ để chuyển tiền đầu tư ra nước ngoài liên quan khác đều phải được thực hiện qua tài khoản này. Nhà Đầu tư cần tham khảo các ý kiến tư vấn về luật và thuế để có thông tin phù hợp đối với các giao dịch của mình.</p> <p>iv. Chấp nhận Đơn Đăng ký/phiếu Lệnh Mua</p> <p>Chubb Life FMC có toàn quyền chấp nhận hay từ chối bất kỳ Đơn Đăng ký nào theo các điều khoản của Điều lệ quý, Bản cáo bạch này và các quy định về KYC và</p>	<p>...</p> <p>ii. Xử lý Đơn Đăng ký/phiếu Lệnh Mua</p> <p>Nhà Đầu tư có thể nộp Đơn Đăng ký hoặc phiếu Lệnh Mua sau khi điền đầy đủ thông tin, kèm theo đầy đủ các giấy tờ yêu cầu vào bất kỳ Ngày Lâm việc nào tại bất kỳ Điểm Nhận Lệnh của bất kỳ Đại lý Phân phối nào.</p> <p>...</p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quý cần được chuyển vào tài khoản của Quý để Ngân hàng Giám sát nhận được đúng hạn và Đại lý Chuyển nhượng hoàn thành xử lý việc đăng ký. Mọi khoản đầu tư vào Đơn vị Quý đều thực hiện bằng tiền đồng.</p> <p>...</p> <p>iii. Tuân thủ</p> <p>...</p> <p>Theo quy định của Pháp luật hiện hành, Nhà Đầu tư nước ngoài cần mở một tài khoản đầu tư bằng tiền đồng tại một ngân hàng lưu ký ở Việt Nam và cần xin cấp mã số giao dịch chứng khoán và/hoặc hoàn thành đầy đủ các yêu cầu của Pháp luật hiện hành trước khi đăng ký mua Đơn vị Quý. Nhà đầu tư nộp giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (ILICA) cho Đại lý Phân phối tại thời điểm đăng ký giao dịch chứng chỉ quý mới. Tất cả các giao dịch đầu tư, nhận cổ tức, mua ngoại tệ để chuyển tiền đầu tư ra nước ngoài liên quan khác đều phải được thực hiện qua tài khoản này. Nhà Đầu tư cần tham khảo các ý kiến tư vấn về luật và thuế để có thông tin phù hợp đối với các giao dịch của mình.</p> <p>iv. Chấp nhận Đơn Đăng ký/phiếu Lệnh Mua</p> <p>Chubb Life FMC có toàn quyền chấp nhận hay từ chối bất kỳ Đơn Đăng ký nào theo các điều khoản của Điều lệ quý, Bản cáo bạch này và các quy định về KYC và</p>
--	--	--

<p>Nhà Đầu tư. Các Lệnh Mua được Chấp nhận sẽ được thực hiện vào Ngày Giao dịch kế tiếp.</p> <p>Trong trường hợp Chubb Life FMC từ chối Lệnh Mua hoặc lệnh mua không hợp lệ, tiền mua sẽ được chuyển trả lại (không có lãi) cho Nhà Đầu tư sau khi trừ đi phí chuyển khoản (nếu có) trong vòng năm (05) Ngày Làm việc kể từ ngày Chubb Life FMC thông báo cho Đại lý Chuyển nhượng về việc từ chối đó.</p> <p>Đơn vị Quý sẽ chỉ được ghi nhận vào tài khoản của Nhà Đầu tư hay của Đại lý Ký danh sau khi Đại lý chuyển nhượng cập nhật quyền sở hữu Chứng chỉ Quý của Nhà Đầu tư hay của Đại lý Ký danh tại sổ chính. Lệnh Mua thành công của Nhà Đầu tư hay Đại lý Ký danh sẽ được thông báo trong vòng ba (03) Ngày Làm việc từ Ngày Giao dịch.</p>	<p>AML và không có nghĩa vụ phải cung cấp lý do từ chối cho Nhà Đầu tư. Các Lệnh Mua được Chấp nhận sẽ được thực hiện vào Ngày Giao dịch kế tiếp.</p> <p>Lệnh Mua coi như không hợp lệ và bị từ chối khi tổng số tiền thanh toán lệnh mua ít hơn số tiền đăng ký ghi trong Lệnh Mua. Trong trường hợp Chubb Life FMC từ chối Lệnh Mua hoặc lệnh mua không hợp lệ, tiền mua sẽ được chuyển trả lại (không có lãi) cho Nhà Đầu tư sau khi trừ đi phí chuyển khoản (nếu có) trong vòng năm (05) Ngày Làm việc kể từ ngày Chubb Life FMC thông báo cho Đại lý Chuyển nhượng về việc từ chối đó.</p> <p>Đơn vị Quý sẽ chỉ được ghi nhận vào tài khoản của Nhà Đầu tư hay của Đại lý Ký danh sau khi Đại lý chuyển nhượng cập nhật quyền sở hữu Chứng chỉ Quý của Nhà Đầu tư hay của Đại lý Ký danh tại sổ chính. Lệnh Mua thành công của Nhà Đầu tư hay Đại lý Ký danh sẽ được thông báo trong vòng ba (03) Ngày Làm việc từ Ngày Giao dịch.</p>
<p>Số lượng Đơn vị Quý có thể là số lẻ ở dạng thập phân làm tròn tới số hàng thứ hai sau dấu phẩy. Số Đơn vị Quý lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại Đơn vị Quý của Nhà Đầu tư hoặc bất kỳ hình thức tái cấu trúc (tách, hợp nhất, sáp nhập) nào của Quý.</p> <p>...</p>	<p>Số lượng Đơn vị Quý sẽ được làm tròn đến hai số thập phân bằng cách làm tròn xuống số thập phân thứ ba. Số Đơn vị Quý lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại Đơn vị Quý của Nhà Đầu tư hoặc bất kỳ hình thức tái cấu trúc (tách, hợp nhất, sáp nhập) nào của Quý.</p> <p>...</p>
<p>vi. Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Lệnh chưa có Phiếu lệnh xác nhận tại Đại lý phân phối hoặc Lệnh chưa được thanh toán trước thời điểm đóng sổ lệnh của ngày giao dịch (T); hoặc ▪ Tiền thanh toán mua chứng chỉ quý thấp hơn số tiền đặt mua tối thiểu; hoặc ▪ Tổng số tiền thanh toán Lệnh Mua ít hơn số tiền đăng ký ghi trong Lệnh Mua; hoặc ▪ Lệnh mua được thanh toán sau thời điểm đóng sổ lệnh của ngày giao dịch (T) hoặc; ▪ Lệnh mua được thanh toán không theo phương thức chuyển khoản; hoặc ▪ Lệnh đặt sau Thời điểm Đóng Sổ lệnh của ngày 	<p>vi. Các trường hợp giao dịch mua không hợp lệ</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Lệnh chưa có Phiếu lệnh xác nhận tại Đại lý phân phối hoặc Lệnh chưa được thanh toán trước thời điểm đóng sổ lệnh của ngày giao dịch (T); hoặc ▪ Tiền thanh toán mua chứng chỉ quý thấp hơn số tiền đặt mua tối thiểu; hoặc ▪ Lệnh mua được thanh toán sau thời điểm đóng sổ lệnh của ngày giao dịch (T) hoặc; ▪ Lệnh mua được thanh toán không theo phương thức chuyển khoản; hoặc ▪ Lệnh đặt sau Thời điểm Đóng Sổ lệnh của ngày giao dịch (T) hoặc; ▪ Tài liệu xác nhận việc thanh toán không nêu rõ

	<p>giao dịch (T) hoặc:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tài liệu xác nhận việc thanh toán không nêu rõ tên, số tài khoản và giá trị thanh toán của Nhà đầu tư được hưởng lợi; hoặc chưa đủ thông tin xác nhận của Ngân hàng có liên quan; hoặc ▪ Nhà đầu tư/người được uỷ quyền thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ mà không ghi phiếu đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ tại Đại lý Phân phối; hoặc ▪ Tiền đăng ký mua được thực hiện không phải từ nhà đầu tư hoặc người được uỷ quyền. 	<p>tên, số tài khoản và giá trị thanh toán của Nhà đầu tư được hưởng lợi; hoặc chưa đủ thông tin xác nhận của Ngân hàng có liên quan; hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhà đầu tư/người được uỷ quyền thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ mà không ghi phiếu đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ tại Đại lý Phân phối; hoặc ▪ Tiền đăng ký mua được thực hiện không phải từ nhà đầu tư hoặc người được uỷ quyền. 	
<p>e) Quy trình nhận Lệnh Bán, điều kiện thực hiện Lệnh Bán</p> <p>...</p> <p>ii. Xử lý Lệnh Bán</p> <p>...</p>	<p>Sau khi thực hiện các Lệnh Bán được Chấp nhận, số Đơn vị Quỹ đã bán sẽ được trừ ra từ tổng số Đơn vị Quỹ trong tài khoản của Nhà Đầu tư và bảng kê mới về số Đơn vị Quỹ nắm giữ sẽ được gửi đến Nhà Đầu tư.</p> <p>Giá Mua lại (sau khi đã trừ Giá dịch vụ Mua Lại và thuế) sẽ được thanh toán trong vòng năm (05) Ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch, trừ trường hợp quy định tại mục i Khoản 2.5.h bên dưới. Phí ngân hàng phát sinh từ việc chuyển tiền Giá Mua lại tới tài khoản của Nhà Đầu tư sẽ được khấu trừ từ Giá Mua lại.</p> <p>...</p> <p>v. Các trường hợp giao dịch bán không hợp lệ</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Lệnh chưa có Phiếu lệnh xác nhận tại Đại lý phân phối; hoặc ▪ ... 	<p>e) Quy trình nhận Lệnh Bán, điều kiện thực hiện Lệnh Bán</p> <p>...</p> <p>ii. Xử lý Lệnh Bán</p> <p>...</p> <p>Sau khi thực hiện các Lệnh Bán được Chấp nhận, số Đơn vị Quỹ đã bán sẽ được trừ ra từ tổng số Đơn vị Quỹ trong tài khoản của Nhà Đầu tư và bảng kê mới về số Đơn vị Quỹ nắm giữ sẽ được Chubb Life FMC gửi đến Nhà Đầu tư.</p> <p>Tiền bán Đơn vị Quỹ (sau khi đã trừ Giá dịch vụ Mua Lại và thuế) sẽ được thanh toán trong vòng năm (05) Ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch. Phí ngân hàng phát sinh từ việc chuyển tiền bán Đơn vị Quỹ tới tài khoản của Nhà Đầu tư sẽ được khấu trừ từ tiền bán Đơn vị Quỹ.</p> <p>...</p> <p>v. Các trường hợp giao dịch bán không hợp lệ</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Lệnh chưa có Phiếu lệnh xác nhận tại Đại lý phân phối hoặc Lệnh chưa được thanh toán trước thời điểm đóng sổ lệnh của ngày giao dịch (T); hoặc ▪ ... 	<p>f) Quy trình nhận Lệnh Chuyển đổi, điều kiện thực hiện Lệnh Chuyển đổi</p> <p>...</p>
<p>f) Quy trình nhận Lệnh Chuyển đổi, điều kiện thực hiện Lệnh Chuyển đổi</p> <p>...</p>			

<p>ii. Xử lý Lệnh Chuyển đổi</p> <p>...</p> <p>- Nhà Đầu tư chỉ phải thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi, không phải thanh toán Giá dịch vụ Phát hành, Giá dịch vụ Mua lại đối với các lệnh giao dịch nói trên.</p> <p>...</p> <p>iii. Lệnh Chuyển đổi tối thiểu</p> <p>Lệnh Chuyển đổi tối thiểu là 100 (một trăm) Đơn vị Quý. Lệnh Chuyển đổi chỉ được thực hiện khi thỏa mãn điều kiện số lượng duy trì tối thiểu tại Quý mục tiêu.</p> <p>Nhà Đầu tư cần lưu ý rằng Lệnh Chuyển đổi có thể chỉ được thực hiện một phần nếu Lệnh Chuyển đổi thuộc trường hợp chỉ được thực hiện một phần. Các trường hợp Lệnh Chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần được quy định chi tiết tại khoản 2.5.h) phần này.</p>	<p>ii. Xử lý Lệnh Chuyển đổi</p> <p>...</p> <p>- Nhà Đầu tư chỉ phải thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi, không phải thanh toán Giá Bán, Giá dịch vụ Mua lại đối với các lệnh giao dịch nói trên.</p> <p>...</p> <p>iii. Lệnh Chuyển đổi tối thiểu</p> <p>Lệnh Chuyển đổi tối thiểu là 100 (một trăm) Đơn vị Quý. Lệnh Chuyển đổi chỉ được thực hiện khi thỏa mãn điều kiện số lượng duy trì tối thiểu tại Quý mục tiêu.</p> <p>Nhà Đầu tư cần lưu ý rằng Lệnh Chuyển đổi có thể chỉ được thực hiện một phần nếu Lệnh Bán nằm trong Lệnh Chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần. Các trường hợp Lệnh Bán chỉ được thực hiện một phần được quy định chi tiết tại khoản 2.5.h) phần này.</p>	
<p>h) <i>Thực hiện một phần lệnh giao dịch, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quý</i></p> <p>i. Thực hiện một phần lệnh giao dịch</p> <p>Chubb Life FMC có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh Bán, Lệnh Mua, Lệnh Chuyển đổi của Nhà Đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau:</p> <p>1. Tổng giá trị các Lệnh Bán được Chấp nhận (kể cả Lệnh Bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ tổng giá trị các Lệnh Mua được Chấp nhận (kể cả Lệnh Mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quý lớn hơn mười phần trăm (10%) Giá trị Tài sản Ròng của Quý; hoặc</p> <p>2. Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà Đầu tư dẫn tới:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá trị Tài sản Ròng của Quý xuống dưới 50.000.000 VND (năm mươi tỷ đồng); hoặc 	<p>h) <i>Thực hiện một phần lệnh giao dịch, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quý</i></p> <p>i. Thực hiện một phần lệnh giao dịch</p> <p>Chubb Life FMC có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh Bán, Lệnh Mua, Lệnh Chuyển đổi của Nhà Đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau:</p> <p>01. Tổng giá trị các Lệnh Bán được Chấp nhận (kể cả Lệnh Bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ tổng giá trị các Lệnh Mua được Chấp nhận (kể cả Lệnh Mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quý lớn hơn mười phần trăm (10%) Giá trị Tài sản Ròng của Quý; hoặc</p> <p>02. Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà Đầu tư dẫn tới:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá trị Tài sản Ròng của Quý xuống dưới 50.000.000 VND (năm mươi tỷ đồng); 	

	<ul style="list-style-type: none"> Giá trị phần Đơn vị Quý hoặc số Đơn vị Quý còn lại trên tài khoản của Nhà Đầu tư thấp hơn một trăm (100) số Đơn vị Quý tối thiểu mà Nhà Đầu tư phải có để duy trì tài khoản của Nhà Đầu tư. <p>Đối với việc thực hiện một phần Lệnh Bán, Lệnh mua, Lệnh Chuyển đổi, Chubb Life FMC được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ, tức là phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các Nhà Đầu tư đăng ký giao dịch theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch. Trong trường hợp Lệnh Bán chỉ được thực hiện một phần, mức tối thiểu cho các Lệnh Bán và số dư tài khoản tối thiểu sẽ không áp dụng.</p> <p>Đối với trường hợp quy định tại mục 1.i khoản 2.5.h) này, Chubb Life FMC được kéo dài thời hạn thanh toán, nhưng không vượt quá ba mươi (30) ngày sau khi được Ban Đại diện Quý chấp thuận, kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quý.</p> <p>ii. Tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quý</p> <p>Chứng chỉ Quý có thể bị tạm dừng giao dịch khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chubb Life FMC không thể thực hiện việc mua lại Chứng chỉ Quý theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng theo quy định của Pháp luật; Chubb Life FMC không thể xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý vào Ngày Định giá mua lại Chứng chỉ Quý do chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quý bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở giao dịch chứng khoán; hoặc các sự kiện khác mà UBCKNN xét thấy là cần thiết. <p>Nhà Đầu tư cần lưu ý là việc thực hiện các Lệnh Mua, Lệnh Bán, Lệnh Chuyển đổi, Lệnh Chuyển nhượng có thể sẽ bị tạm dừng một hoặc nhiều Ngày Giao dịch vì các sự kiện vượt ngoài tầm kiểm soát của Chubb Life FMC như nêu trên. Tất cả các Điểm Nhận Lệnh sẽ được thông báo trong các trường hợp giao dịch bị tạm dừng và thông báo sẽ được đăng trên trang thông tin điện tử của Chubb Life</p>	<p>hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> số Đơn vị Quý còn lại trên tài khoản của Nhà Đầu tư thấp hơn một trăm (100) số Đơn vị Quý tối thiểu mà Nhà Đầu tư phải có để duy trì tài khoản của Nhà Đầu tư. <p>Đối với việc mua lại phần còn lại của Lệnh Bán, Lệnh Chuyển đổi đối với các lệnh đã đáp ứng một phần theo quy định tại mục i khoản 2.5.h) này, Chubb Life FMC được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ: Phần lệnh chưa thực hiện được ghép cùng với các lệnh tối sau để thực hiện, bảo đảm tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch là như nhau. Trong trường hợp Lệnh Bán chỉ được thực hiện một phần, mức tối thiểu cho các Lệnh Bán và số dư tài khoản tối thiểu sẽ không áp dụng.</p> <p>Đối với trường hợp quy định tại mục i khoản 2.5.h) này, Chubb Life FMC được kéo dài thời hạn thanh toán, nhưng không vượt quá ba mươi (30) ngày, kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quý.</p> <p>ii. Tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quý</p> <p>Chứng chỉ Quý có thể bị tạm dừng giao dịch khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chubb Life FMC không thể thực hiện việc mua lại Chứng chỉ Quý theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng theo quy định của Pháp luật; Chubb Life FMC không thể xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý vào Ngày Định giá mua lại Chứng chỉ Quý do Sở Giao dịch Chứng khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quý; hoặc các sự kiện khác mà Điều lệ quý quy định hoặc UBCKNN xét thấy là cần thiết. <p>Nhà Đầu tư cần lưu ý là việc thực hiện các Lệnh Mua, Lệnh Bán, Lệnh Chuyển đổi, Lệnh Chuyển nhượng có thể sẽ bị tạm dừng một hoặc nhiều Ngày Giao dịch vì tình hình vượt ngoài tầm kiểm soát của Chubb Life FMC. Tất cả các Điểm Nhận Lệnh sẽ được thông báo trong các trường hợp giao dịch bị tạm dừng và thông báo sẽ được</p>
--	--	--

	<p>FMC tại www.chubb lifefund.com.vn.</p> <p>Chubb Life FMC phải báo cáo Ban Đại diện Quỹ, UBCKNN trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại khoản ii này, trừ trường hợp theo yêu cầu của UBCKNN và phải tiếp tục thực hiện việc mua lại Chứng chỉ Quỹ ngay sau khi sự kiện đó chấm dứt.</p> <p>Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ CBPF không được kéo dài quá chín mươi (90) ngày, kể từ Ngày tạm dừng Giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.</p> <p>Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ tối đa theo quy định trên, Chubb Life FMC phải tổ chức họp để lấy ý kiến Đại hội Nhà Đầu tư về việc giải thể Quỹ, hoặc tách Quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>Trong thời hạn triệu tập Đại hội Nhà Đầu tư, nếu các nguyên nhân dẫn tới việc tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ chấm dứt, Chubb Life FMC được hủy bỏ việc triệu tập họp Đại hội Nhà Đầu tư.</p>	<p>đăng trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC tại www.chubb lifefund.com.vn.</p> <p>Chubb Life FMC phải báo cáo Ban Đại diện Quỹ, UBCKNN trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại khoản ii này và phải tiếp tục thực hiện việc mua lại Chứng chỉ Quỹ ngay sau khi sự kiện đó chấm dứt.</p> <p>Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ CBPF không được kéo dài quá chín mươi (90) ngày, kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.</p> <p>Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ theo quy định tại điểm ii này, Chubb Life FMC phải tổ chức họp để lấy ý kiến Đại hội Nhà Đầu tư về việc giải thể Quỹ, hoặc tách Quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>Trong thời hạn triệu tập Đại hội Nhà Đầu tư, nếu các nguyên nhân dẫn tới việc tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ chấm dứt, Chubb Life FMC được hủy bỏ việc triệu tập họp Đại hội Nhà Đầu tư.</p>	
<p>12</p> <p>Mục IX, Phần 2.6.a)</p>	<p>a) Tân suất định giá và phương pháp xác định giá giao dịch trên một Đơn vị Quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tân suất định giá: một tuần một lần vào ngày Thứ Tư - Phương pháp xác định giá giao dịch: <p>Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ quỹ bằng Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ chia cho tổng số Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại Ngày Giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá</p> <p>Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ được xác định bằng tổng giá trị tài sản trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ. Tổng giá trị tài sản của Quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường). Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh</p>	<p>a) Tân suất định giá và phương pháp xác định giá giao dịch trên một Đơn vị Quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tân suất định giá: một tuần một lần vào ngày Thứ Tư - Phương pháp xác định giá giao dịch: <p>Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ bằng NAV chia cho tổng số Đơn vị Quỹ đang lưu hành tại Ngày Giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá.</p> <p>NAV là tổng giá trị thị trường của các tài sản của Quỹ có trong danh mục trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ, bao gồm các khoản nợ, các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định giá. Trường hợp không có giá thị trường tại ngày giao dịch gần nhất, hoặc giá thị trường có nhiều biến động theo quy định tại Điều lệ quỹ hoặc Sổ tay định giá được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu, và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021.</p>

<p>toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định giá. Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ được hạch toán vào Quỹ.</p>	<p>(Tổng giá trị thị trường của tài sản Quỹ - Tổng nợ của Quỹ)</p> $\text{NAV/CCQ} = \frac{\text{Tổng số đơn vị Quỹ đang lưu hành của Quỹ}}{\text{NAV/CCQ}}$ <p>Ví dụ sau đây minh họa cho cách tính NAV của Quỹ tại ngày gần nhất trước Ngày Định giá (T-1) cụ thể theo các giả định được đưa ra:</p> <p>...</p> <p>NAV và NAV/CCQ phải được Ngân hàng Giám sát xác nhận và sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC, Đại lý Phân phối và hệ thống công bố thông tin của UBCKNN theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán tại ngày làm việc tiếp theo kể từ Ngày Định giá. Trường hợp NAV bị định giá sai, Ngân hàng Giám sát phải thông báo và yêu cầu Chubb Life FMC điều chỉnh trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ.</p> <p>Việc định giá tài sản của Quỹ, bao gồm cả các quyền liên quan đến tài sản, và việc tính toán NAV sẽ phải theo các quy tắc và quy định áp dụng cho từng thời điểm, được quy định trong Điều lệ quỹ và sẽ được kiểm toán hàng năm. Chính sách kế toán phải phù hợp với các quy định hiện hành. Chính sách định giá tài sản của Quỹ được quy định tại Sổ tay Định giá, được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt và cung cấp cho Ngân hàng Giám sát để giám sát việc tính toán Giá trị Tài sản Ròng.</p>	<p>bằng văn bản và được Ngân hàng giám sát xác nhận. Chubb Life FMC được sử dụng giá trị hợp lý xác định theo nguyên tắc, phương pháp hoặc mô hình lý thuyết định giá tài sản đã được quy định tại Sổ tay Định giá hoặc sau khi đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản.</p> <p>(Tổng giá trị thị trường của tài sản Quỹ - Tổng nợ của Quỹ)</p> $\text{NAV/CCQ} = \frac{\text{Tổng số đơn vị Quỹ đang lưu hành của Quỹ}}{\text{NAV/CCQ}}$ <p>NAV được tính cho mỗi Ngày Giao Dịch của Quỹ và sẽ được tính làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ được hạch toán vào Quỹ.</p> <p>Ví dụ sau đây minh họa cho cách tính NAV của Quỹ tại ngày gần nhất trước Ngày Định giá (T-1) cụ thể theo các giả định được đưa ra:</p> <p>...</p> <p>NAV và NAV/CCQ phải được Ngân hàng Giám sát xác nhận và sẽ được công bố tại trụ sở chính của Chubb Life FMC, và trên các trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC, Đại lý Phân phối và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trong vòng ba (03) ngày kể từ Ngày Định giá. Trường hợp NAV bị định giá sai, Ngân hàng Giám sát phải thông báo và yêu cầu Chubb Life FMC điều chỉnh trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ.</p> <p>Việc định giá tài sản của Quỹ, bao gồm cả các quyền liên quan đến tài sản, và việc tính toán NAV sẽ phải theo các quy tắc và quy định áp dụng cho từng thời điểm, được quy định trong Điều lệ quỹ và sẽ được kiểm toán hàng năm. Chính sách kế toán phải phù hợp với các quy định hiện hành. Chính sách định giá tài sản của Quỹ được quy định tại Sổ tay Định giá, được phê chuẩn bởi Ban Đại</p>
---	---	--

		diện Quỹ và được Ngân hàng Giám sát xác nhận.	
13	<p>Mục IX, phần 2.6.b)</p> <p>b) Công bố thông tin về giá giao dịch</p> <p>Hình thức công bố thông tin: trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC</p> <p>Nơi công bố thông tin: www.chubb lifefund.com.vn</p> <p>Tần suất công bố thông tin: một tuần một lần vào ngày T+1</p>	<p>b) Công bố thông tin về giá giao dịch</p> <p>Hình thức công bố thông tin: trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC</p> <p>Nơi công bố thông tin: www.chubb lifefund.com.vn</p> <p>Tần suất công bố thông tin: một tuần một lần vào ngày T+3</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu, và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021.</p>

14	Mục IX Phần 2.8.a)	<p><i>a) Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quỹ</i></p> <ol style="list-style-type: none"> i. Quỹ thực hiện chia lợi tức bằng tiền hoặc Chứng chỉ Quỹ. Tối thiểu mười lăm (15) ngày trước khi phân phối lợi tức, Công ty Quản lý Quỹ phải thông báo đến Nhà Đầu tư bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc hoặc thư điện tử đã đăng ký. Thông báo phải bao gồm tối thiểu các nội dung theo quy định của Pháp luật có liên quan. ii. Việc chi trả lợi tức Quỹ phải bảo đảm các nguyên tắc: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Lợi tức phân phối cho Nhà Đầu tư được lấy từ nguồn lợi nhuận trong kỳ hoặc lợi nhuận lũy kế sau khi Quỹ đã hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế, tài chính theo quy định pháp luật; ▪ Mức chi trả lợi tức phải phù hợp với chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ quy định tại Điều lệ quỹ và được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua; ▪ Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải đảm bảo có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ sau khi chi trả lợi tức phải không thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng; ▪ Trường hợp phân phối lợi tức bằng Chứng chỉ Quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. iii. Công ty Quản lý Quỹ được phân chia tài sản của Quỹ cho Nhà Đầu tư nhiều hơn lợi nhuận đã thực hiện, nhưng phải bảo đảm giá trị tài sản ròng của Quỹ sau khi thực hiện không được thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng. Kế hoạch, lộ trình thực hiện, quy mô tài sản phân chia, nguồn vốn thực hiện phải được Đại hội Nhà Đầu tư chấp thuận. iv. Thông tin về hoạt động phân chia lợi nhuận của Quỹ đã thực hiện phải được cập nhật tại Bản cáo 	
		<p><i>a) Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quỹ</i></p> <p>Việc phân phối lợi nhuận của Quỹ cho Nhà Đầu tư sẽ do Chubb Life FMC đề xuất trên cơ sở các báo cáo tài chính đã kiểm toán xác nhận có đủ lợi nhuận để phân phối và được Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ chấp thuận (nếu được Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất ủy quyền).</p> <p>Phương thức phân chia lợi nhuận Quỹ cần đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> i. Lợi nhuận Quỹ có thể được phân chia cho Nhà Đầu tư mỗi năm một lần dựa trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán, do đề xuất của Chubb Life FMC, được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ và trình Đại hội Nhà Đầu tư thông qua. ii. Chubb Life FMC chỉ phân chia lợi nhuận của Quỹ khi các điều kiện sau được đáp ứng: <ul style="list-style-type: none"> ▪ lợi nhuận lũy kế cho đến cuối Năm Tài chính mà Chubb Life FMC đề xuất phân chia lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định; ▪ nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động; và ▪ sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân chia cho Nhà Đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối Năm Tài chính mà Chubb Life FMC đề xuất phân chia vẫn phải lớn hơn hoặc bằng không (không được âm). iii. Chubb Life FMC được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại Điều 	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021</p>

	<p>bạch sửa đổi, bổ sung.</p> <p>v. Trường hợp Nhà Đầu tư đã chuyển nhượng số Đơn vị Quý của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách Nhà Đầu tư và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận lợi tức.</p> <p>vi. Vĩ quyền lợi của Nhà Đầu tư, Ban Đại diện Quý có thể quyết định không phân chia lợi nhuận của Quý cho Nhà Đầu tư. Ban Đại diện Quý sẽ chịu trách nhiệm giải trình trước Đại hội Nhà Đầu tư về quyết định liên quan đến chính sách lợi nhuận của Quý.</p>		
		<p>iv. Chubb Life FMC phải khấu trừ, kê khai và nộp (nếu Pháp luật có yêu cầu) mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của Pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.</p> <p>v. Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền mặt hoặc bằng Đơn vị Quý. Khối lượng Đơn vị Quý được phân chia trên cơ sở Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quý tại Ngày Chốt Danh sách. Chỉ những Nhà Đầu tư được ghi trong danh sách Nhà Đầu tư tại Ngày Chốt Danh sách mới được nhận lợi nhuận được phân chia. Trường hợp Nhà Đầu tư đã chuyển nhượng số Đơn vị Quý của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách Nhà Đầu tư và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận lợi nhuận được phân chia.</p> <p>vi. Sau khi phân chia lợi nhuận, Chubb Life FMC phải gửi cho Nhà Đầu tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận Quý, bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ hình thức phân chia lợi nhuận (bằng tiền mặt hoặc bằng Đơn vị Quý); ▪ tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận; ▪ giá trị lợi nhuận được phân chia, số lượng Đơn vị Quý phát hành để phân chia (trong trường hợp chia lợi nhuận bằng Đơn vị Quý); ▪ Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quý trước khi phân chia lợi nhuận và sau khi phân chia lợi nhuận; và ▪ Các ảnh hưởng tác động đến Giá trị Tài sản Ròng của Quý sau khi phân chia. 	

15	Mục IX, Phần 2.9	Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quý đã được Đại hội Nhà Đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021
	<p>2.9 Đại hội Nhà Đầu tư</p> <p>a) Đại hội Nhà Đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quý và tất cả các Nhà Đầu tư có tên trong sổ đăng ký Nhà Đầu tư trước khi triệu tập cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư đều có quyền tham dự đại hội. Đại hội Nhà Đầu tư thông qua Nghị quyết/quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ Quý. Chubb Life FMC, Ban Đại diện Quý có trách nhiệm xem xét đảm bảo rằng mọi quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư là phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Quý. Trường hợp quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư không phù hợp với quy định của Điều lệ Quý và Pháp luật, thì phải tổ chức họp Đại hội Nhà Đầu tư để lấy ý kiến lại hoặc lấy ý kiến Nhà Đầu tư bằng văn bản.</p> <p>b) Cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên do Chubb Life FMC triệu tập và được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Ban đại diện Quý, cuộc họp Đại hội nhà đầu tư thường niên có thể gia hạn nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính và phải thông báo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tuy thuộc quyết định của Chubb Life FMC, Đại hội Nhà Đầu tư thường niên có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp hoặc theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo thể thức quy định tại Điều lệ Quý và phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>c) Cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư bất thường được Chubb Life FMC triệu tập trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> i. Chubb Life FMC xét thấy là cần thiết vì quyền lợi của Quý; ii. theo yêu cầu của Ngân hàng Giám sát hoặc Ban Đại diện Quý khi xét thấy là cần thiết vì quyền lợi của Quý; iii. theo yêu cầu của Nhà Đầu tư hoặc nhóm Nhà Đầu tư quy định tại điểm b khoản 15.3 Điều 15 Điều lệ Quý; hoặc 	
	<p>2.9 Đại hội Nhà Đầu tư</p> <p>a) Đại hội Nhà Đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quý và tất cả các Nhà Đầu tư có tên trong danh sách đăng ký Nhà Đầu tư trước khi triệu tập cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư đều có quyền tham dự đại hội. Đại hội Nhà Đầu tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ Quý. Chubb Life FMC, Ban Đại diện Quý có trách nhiệm xem xét đảm bảo rằng mọi quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư là phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Quý. Trường hợp quyết định không phù hợp với quy định của Điều lệ Quý và Pháp luật, thì phải tổ chức họp lại Đại hội Nhà Đầu tư hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để biểu quyết và thông qua.</p> <p>b) Đại hội Nhà Đầu tư thường niên do Chubb Life FMC triệu tập và được tổ chức trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày có báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận. Tuy thuộc quyết định của Ban Đại diện Quý, Đại hội Nhà Đầu tư thường niên có thể được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo thể thức quy định tại Điều lệ Quý.</p> <p>c) Cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư bất thường được Chubb Life FMC triệu tập trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> i. Chubb Life FMC xét thấy là cần thiết vì quyền lợi của Quý; ii. theo yêu cầu của Ngân hàng Giám sát hoặc Ban Đại diện Quý; iii. theo yêu cầu của Nhà Đầu tư hoặc nhóm Nhà Đầu tư đại diện cho ít nhất mười phần trăm (10%) tổng số Đơn vị Quý đang lưu hành trong vòng ít nhất sáu (06) tháng liên tục tính tới thời điểm triệu tập đại hội; hoặc iv. các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật. 	

	<p>iv. các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ quý.</p> <p>d) Việc tổ chức họp bất thường Đại hội Nhà Đầu tư theo quy định tại khoản c phần này phải được thực hiện trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Chubb Life FMC có quyết định triệu tập họp bất thường hoặc nhân được yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội Nhà Đầu tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của việc triệu tập họp bất thường Đại hội Nhà Đầu tư.</p> <p>e) Trường hợp Công ty Quản lý Quỹ không triệu tập họp Đại hội Nhà Đầu tư theo quy định tại mục d Khoản 2.9 này, Công ty Quản lý Quỹ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Quỹ (nếu có). Trường hợp Công ty Quản lý Quỹ không triệu tập họp Đại hội Nhà Đầu tư theo quy định tại d Khoản 2.9 này, trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Đại diện Quỹ hoặc Ngân hàng Giám sát thay thế Công ty Quản lý Quỹ triệu tập họp Đại hội Nhà Đầu tư theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ quý.</p> <p>đ) Chỉ tiết về quyền hạn, nhiệm vụ Đại hội Nhà Đầu tư, điều kiện, thủ tục tiến hành và quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư được quy định từ Điều 21 đến Điều 25 của Điều lệ quý.</p>	<p>d) Việc tổ chức họp bất thường Đại hội Nhà Đầu tư theo quy định tại khoản c phần này phải được thực hiện trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Chubb Life FMC có quyết định triệu tập họp bất thường hoặc nhân được yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội Nhà Đầu tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của việc triệu tập họp bất thường Đại hội Nhà Đầu tư.</p> <p>e) Chỉ tiết về quyền hạn, nhiệm vụ Đại hội Nhà Đầu tư, điều kiện, thủ tục tiến hành và quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư được quy định từ Điều 21 đến Điều 25 của Điều lệ quý.</p>

16	Mục IX, Phần 2.10	<p>2.10 Ban Đại diện Quý</p> <p>a) Ban Đại diện Quý có từ ba (03) đến mười một (11) thành viên được bầu tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được Nhà Đầu tư cho ý kiến bằng văn bản. Chủ tịch Ban Đại diện Quý do Đại hội Nhà Đầu tư bầu trong số các thành viên Ban Đại diện Quý và cũng phải là thành viên độc lập.</p> <p>b) Tiêu chuẩn lựa chọn thành viên Ban Đại diện Quý, Chủ tịch Ban Đại diện Quý, quyền và nghĩa vụ của Ban Đại diện Quý, thủ tục điều hành Ban Đại diện Quý, cuộc họp Ban Đại diện Quý và các quy định về định chỉ, miễn và bãi nhiệm thành viên Ban Đại diện Quý được quy định từ Điều 26 đến Điều 32 của Điều lệ quý.</p> <p>c) Danh sách Ban Đại diện Quý hiện tại: ...</p>	<p>2.10 Ban Đại diện Quý</p> <p>a) Ban Đại diện Quý do Đại hội Nhà Đầu tư bầu ra để giám sát các hoạt động thông thường xuyên của Quý, Chubb Life FMC và Ngân hàng Giám sát.</p> <p>b) Ban Đại diện Quý có từ ba (03) đến mười một (11) thành viên trong đó có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên là thành viên độc lập với Chubb Life FMC và Ngân hàng Giám sát. Chủ tịch Ban Đại diện Quý do Đại hội Nhà Đầu tư bầu trong số các thành viên Ban Đại diện Quý và cũng phải là thành viên độc lập.</p> <p>c) Tiêu chuẩn lựa chọn thành viên Ban Đại diện Quý, Chủ tịch Ban Đại diện Quý, quyền và nghĩa vụ của Ban Đại diện Quý, thủ tục điều hành Ban Đại diện Quý, cuộc họp Ban Đại diện Quý và các quy định về định chỉ, miễn và bãi nhiệm thành viên Ban Đại diện Quý được quy định từ Điều 26 đến Điều 32 của Điều lệ quý.</p> <p>d) Ban Đại diện Quý dự kiến: ...</p>	Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quý đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021
----	-------------------------	---	---	---

17	Mục IX, phần 2.11	<p>2.11 Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn và trách nhiệm của Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ được lựa chọn phải thỏa mãn các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - được UBCKNN cấp giấy phép hoạt động quản lý đầu tư chứng khoán; - không phải là Người có Liên quan của Ngân hàng Giám sát; - có đầy đủ khả năng thực hiện nghiệp vụ quản lý và - đồng ý thực hiện các cam kết đối với Quỹ như nêu tại Phụ lục 1 và Phụ lục 3 của Điều lệ quỹ. <p>Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty Quản lý Quỹ, chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Công ty Quản lý Quỹ, hạn chế hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ được quy định chi tiết từ Điều 34 đến Điều 36 Chương VI của Điều lệ quỹ.</p>	Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021
18	Mục X, Tiêu đề	<p>X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ</p>	Quỹ CBPF đã hoàn tất phát hành lần đầu và các nội dung liên quan đến việc phát hành lần đầu trong bản cáo bạch không còn áp dụng.
		<p>2.11 Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn và trách nhiệm của Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ được lựa chọn phải thỏa mãn các tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - được UBCKNN cấp giấy phép hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - không phải là Người có Liên quan của Ngân hàng Giám sát; và - có đầy đủ khả năng thực hiện nghiệp vụ quản lý quỹ. <p>Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty Quản lý Quỹ, chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với Công ty Quản lý Quỹ, hạn chế hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ được quy định chi tiết từ Điều 34 đến Điều 36 Chương VI của Điều lệ quỹ.</p>	
		<p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p>	

19	Mục X, Phần 1	<p>1. Căn cứ pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (“Luật Chứng khoán”) được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019; ▪ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (“Luật Doanh nghiệp”) được Quốc hội thông qua vào ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; ▪ Nghị định 155/2020/NĐ-CP (“Nghị định 155”) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; ▪ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; ▪ Thông tư 125/2011/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ; ▪ Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 08 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; ▪ Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán; ▪ Thông tư 127/2018/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; ▪ Thông tư số 128/2018/TT-BTC (“Thông tư 128”) ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp 	<p>1. Căn cứ pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 (“Luật Chứng khoán”) được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 29 tháng 6 năm 2006, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 được Quốc hội Việt Nam thông qua vào ngày 24 tháng 11 năm 2010; ▪ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 (“Luật Doanh nghiệp”) được Quốc hội thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2014; ▪ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP (“Nghị định 58”) ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ; ▪ Nghị định 60/2015/NĐ-CP (“Nghị định 60”) ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; ▪ Thông tư số 183/2011/TT-BTC (“Thông tư 183”) ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính; ▪ Thông tư số 15/2016/TT-BTC (“Thông tư 15”) 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 20 tháng 01 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2016; 	Cập nhật các văn bản pháp luật mới có liên quan.
----	------------------	--	--	--

	<p>dùng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam;</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Thông tư số 98/2020/TT-BTC (“Thông tư 98”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; ▪ Thông tư số 198/2012/TT-BTC (“Thông tư 198”) ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ mở; ▪ Thông tư số 99/2020/TT-BTC (“Thông tư 99”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; ▪ Thông tư số 96/2020/TT-BTC (“Thông tư 96”) ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; ▪ Thông tư số 119/2020/TT-BTC quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; ▪ Thông tư số 120/2020/TT-BTC quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán; và ▪ Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan khác. 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thông tư số 198/2012/TT-BTC (“Thông tư 198”) ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ mở; ▪ Thông tư số 212/2012/TT-BTC (“Thông tư 212”) ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập, tổ chức và hoạt động của công ty quản lý quỹ; ▪ Thông tư số 155/2015/TT-BTC (“Thông tư 155”) ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; ▪ Thông tư số 242/2016/TT-BTC (“Thông tư 242”) ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; và ▪ Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan khác. 	
--	---	--	--

20	Mục X, Phần 2	Bỏ toàn bộ nội dung của phần 2. Phương án phát hành lần đầu	
2. Phương án phát hành lần đầu			Bỏ nội dung phần 2.
2.1 Thông tin chung về Quỹ			2. Phương án phát hành lần đầu (từ Phần 2.3) do Quỹ CBPF đã hoàn tất phát hành lần đầu và các nội dung liên quan đến việc phát hành lần đầu trong bản cáo bạch không còn áp dụng.
2.2 Các quy định về mục tiêu, chính sách và hạn chế đầu tư của Quỹ			Nội dung Phần 2.3 Mục X được chuyển lên phần 2.3.b) Mục IX
2.3 Lĩnh vực ngành nghề đầu tư dự kiến của Quỹ			
2.4 Các sản phẩm đầu tư dự kiến của Quỹ			
2.5 Quy trình kiểm soát rủi ro đầu tư			
2.6 Các thông tin về khối lượng và giá phát hành			
2.7 Phương thức phân phối Chứng chỉ Quỹ phát hành lần đầu			
2.8 Xử lý trường hợp phát hành Chứng chỉ Quỹ không thành công			
2.9 Thời gian để xác nhận giao dịch của Nhà Đầu tư			
2.10 Phương thức thanh toán tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ trong đợt phát hành lần đầu			
2.11 Ngày dự kiến giao dịch đầu tiên sau đợt phát			

		<p>hành lần đầu</p> <p>...</p> <p>2.12 Nơi phát hành</p> <p>...</p> <p>2.13 Các đối tác có liên quan đến đợt phát hành</p> <p>...</p>	
<p>21</p> <p>Mục X, phần 3</p>	<p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>Thời gian và tần suất giao dịch Chứng chỉ Quỹ: Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ có hiệu lực, Chubb Life FMC sẽ tổ chức giao dịch Chứng chỉ Quỹ cho Nhà Đầu tư. Tần suất giao dịch được tổ chức định kỳ vào ngày Thứ Tư hàng tuần (gọi là ngày T).</p> <p>Ngày Giao dịch (Ngày T): Nhà Đầu tư có thể mua, bán, chuyển đổi quỹ hoặc chuyển nhượng Đơn vị Quỹ vào ngày Thứ Tư hàng tuần nếu ngày đó là Ngày Làm việc. Nếu ngày Thứ Tư không phải là Ngày Làm việc, thì Ngày Giao dịch sẽ là Ngày Làm việc tiếp theo. Nếu Ngày Làm việc tiếp theo đó là ngày Thứ Ba, thì Ngày Giao dịch sẽ là ngày Thứ Tư của tuần đó. Việc thay đổi Ngày Giao dịch do nghỉ lễ sẽ được thông báo trước cho các Điểm Nhận Lệnh và được thông báo trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC tại www.chubblifefund.com.vn.</p> <p>Giá Bán (mà Nhà Đầu tư phải thanh toán cho Chubb Life FMC): bằng NAV/CCQ tính tại Ngày Giao dịch cộng với (+) Giá dịch vụ Phát hành (cho các lần phát hành tiếp theo).</p> <p>Giá Mua lại (mà Chubb Life FMC phải thanh toán cho Nhà Đầu tư): bằng NAV/CCQ tính tại Ngày Giao dịch trừ đi (-) Giá dịch vụ Mua lại.</p> <p>Giá dịch vụ phát hành, Giá dịch vụ mua lại và Giá dịch vụ chuyển đổi: được quy định chi tiết tại Phụ lục 06 Bản cáo bạch này và được thông báo đến Nhà đầu tư khi có thay đổi.</p> <p>Giá trị của lệnh mua tối thiểu: 1.000.000 VND (một triệu</p>	<p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>Thời gian và tần suất giao dịch Chứng chỉ Quỹ sau đợt phát hành lần đầu: Sau thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ có hiệu lực, Chubb Life FMC sẽ tổ chức giao dịch Chứng chỉ Quỹ cho Nhà Đầu tư. Tần suất giao dịch được tổ chức định kỳ vào ngày Thứ Tư hàng tuần (gọi là ngày T).</p> <p>Ngày Giao dịch (Ngày T): Nhà Đầu tư có thể mua, bán, chuyển đổi quỹ hoặc chuyển nhượng Đơn vị Quỹ vào ngày Thứ Tư hàng tuần nếu ngày đó là Ngày Làm việc. Nếu ngày Thứ Tư không phải là Ngày Làm việc, thì Ngày Giao dịch sẽ là Ngày Làm việc tiếp theo. Nếu Ngày Làm việc tiếp theo đó là ngày Thứ Ba, thì Ngày Giao dịch sẽ là ngày Thứ Tư của tuần đó. Việc thay đổi Ngày Giao dịch do nghỉ lễ sẽ được thông báo trước cho các Điểm Nhận Lệnh và được thông báo trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC tại www.chubblifefund.com.vn.</p> <p>Giá Phát hành (các lần phát hành tiếp theo) (mà Nhà Đầu tư phải thanh toán cho Chubb Life FMC): bằng NAV/CCQ tính tại Ngày Giao dịch cộng với (+) Giá dịch vụ Phát hành (cho các lần phát hành tiếp theo).</p> <p>Giá Mua lại (các lần phát hành tiếp theo) (mà Chubb Life FMC phải thanh toán cho Nhà Đầu tư): bằng NAV/CCQ tính tại Ngày Giao dịch trừ đi (-) Giá dịch vụ Mua lại.</p> <p>Giá trị của lệnh mua tối thiểu: 1.000.000 VND (một</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021</p>

		<p>đồng).</p> <p>...</p> <p>Thời điểm Đồng Số lệnh sẽ được ghi nhận tại các Điểm Nhận Lệnh, tuy nhiên phụ thuộc vào việc Đại lý Chuyển nhượng nhận được bản sao của Đơn Đăng ký/Lệnh giao dịch trên hệ thống của họ trước mười bốn giờ ba mươi phút (14h30) ngày T-1, tức là Ngày Làm việc trước Ngày Giao dịch T. Các lệnh giao dịch sẽ được xử lý căn cứ vào ngày và giờ nhận được hồ sơ tại Điểm Nhận Lệnh dựa trên ngày giờ ghi nhận tại Điểm Nhận Lệnh đó. Với những lệnh giao dịch hợp lệ nộp cho Đại lý Phân phối trước mười bốn giờ ba mươi (14h30) ngày T-1, NAV của Ngày Giao dịch T sẽ được áp dụng.</p> <p>Thời hạn xác nhận giao dịch: Đại lý Phân phối gửi thông báo bằng văn bản xác nhận cho Nhà Đầu tư trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch nhưng không quá Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiếp theo.</p> <p>...</p>	<p>triệu đồng).</p> <p>...</p> <p>Thời điểm Đồng Số lệnh sẽ được ghi nhận tại các Điểm Nhận Lệnh, tuy nhiên phụ thuộc vào việc Đại lý Chuyển nhượng nhận được bản sao của Đơn Đăng ký trên hệ thống của họ trước mười bốn giờ ba mươi phút (14h30) ngày T-1, tức là Ngày Làm việc đầu tiên trước Ngày Giao dịch T. Các lệnh giao dịch sẽ được xử lý căn cứ vào ngày và giờ nhận được hồ sơ tại Điểm Nhận Lệnh dựa trên ngày giờ ghi nhận tại Điểm Nhận Lệnh đó. Với những lệnh giao dịch hợp lệ nộp cho Đại lý Phân phối trước mười bốn giờ ba mươi (14h30) ngày T-1, NAV của Ngày Giao dịch T sẽ được áp dụng.</p> <p>Thời hạn xác nhận giao dịch: Đại lý Phân phối gửi thông báo bằng văn bản xác nhận cho Nhà Đầu tư trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch.</p> <p>...</p>	
22	Mục X, Phần 5	<p>5. Phương pháp xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ</p> <p>Phương pháp và tần suất/thời điểm xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ được thực hiện như quy định tại điểm 2.6.a) Mục IX Bản cáo bạch này.</p> <p>Tại Ngày Làm việc tiếp theo Ngày Định giá, Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ, kết quả giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất, và số lượng Chứng chỉ Quỹ lưu hành hiện tại được công bố trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC và Đại lý Phân phối và hệ thống công bố thông tin của UBCKNN.</p>	<p>5. Công bố Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ và tình hình giao dịch</p> <p>Phương pháp và thời điểm xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ được thực hiện như quy định tại điểm 2.6.a) Mục IX Bản cáo bạch này.</p> <p>Trong thời hạn ba (03) ngày kể từ Ngày Định giá, Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ, kết quả giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất, và số lượng Chứng chỉ Quỹ lưu hành hiện tại được công bố trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC và Đại lý Phân phối và hệ thống công bố thông tin của UBCKNN.</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021</p>
23	Mục X	<p>6. Thông tin hướng dẫn tham gia đầu tư vào quỹ đầu tư: được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 01 của bản cáo bạch này</p>	<p>Không có</p>	<p>Bổ sung theo Bản cáo bạch mẫu</p>

<p>24</p> <p>Mục XI, Phần 2</p>	<p>2. Các loại giá dịch vụ, lệ phí và thưởng hoạt động</p> <p>Các loại giá dịch vụ và chi phí liên quan trực tiếp đến việc giao dịch Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ quỹ sẽ do Nhà Đầu tư trả và không được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ. Chubb Life FMC bảo lưu quyền thay đổi bảng giá này tại từng thời điểm phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành. Việc tăng các mức giá dịch vụ chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá các mức tối đa theo quy định của Pháp luật. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Chubb Life FMC công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC.</p> <p>Các khoản giá dịch vụ giao dịch như sau:</p> <p>2.1. Giá dịch vụ Phát hành</p> <p>Giá dịch vụ Phát hành được áp dụng khi Nhà Đầu tư mua các Đơn vị Quỹ. Giá dịch vụ Phát hành được quy định cụ thể tại Phụ lục 06 Bản cáo bạch này.</p>	<p>2. Các loại giá dịch vụ, lệ phí và thưởng hoạt động</p> <p>Các loại phí và chi phí liên quan trực tiếp đến việc giao dịch Đơn vị Quỹ sẽ do Nhà Đầu tư trả và không được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ. Chubb Life FMC bảo lưu quyền thay đổi bảng giá này tại từng thời điểm phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành. Biểu phí thay đổi không vượt khung phí được quy định tại Điều lệ quỹ (nếu có quy định) và sẽ được Chubb Life FMC thông báo trên phương tiện công bố thông tin của Chubb Life FMC trước ít nhất chín mươi (90) ngày trước ngày dự kiến áp dụng thay đổi.</p> <p>Các khoản giá dịch vụ giao dịch như sau:</p> <p>2.1. Giá dịch vụ Phát hành</p> <p>Giá dịch vụ Phát hành được áp dụng khi Nhà Đầu tư mua các Đơn vị Quỹ.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá dịch vụ Phát hành lần đầu (TPO): không phân trăm (0%). • Giá dịch vụ Phát hành cho các lần phát hành tiếp theo được tính bằng không phải năm phần trăm (0,5%) giá trị của Lệnh Mua. <p>Trường hợp khách hàng tham gia chương trình CSI (Chubb Scheduled Investment): Giá dịch vụ Phát hành được áp dụng là không phân trăm (0%).</p> <p>Giá dịch vụ Phát hành được Nhà Đầu tư thanh toán cho Chubb Life FMC khi phát hành Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>Chubb Life FMC có thể thay đổi Giá dịch vụ Phát hành bất kỳ lúc nào phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành. Mọi thay đổi về mức giá dịch vụ sẽ được cập nhật trong Bản cáo bạch này.</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu, Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021 và trình bày nội dung ngắn gọn hơn.</p>
-------------------------------------	--	---	--

2.2 Giá dịch vụ Mua lại

Nhà Đầu tư được khuyến khích nắm giữ các Đơn vị Quỹ như một phần của các khoản đầu tư dài hạn và chương trình tiết kiệm hưu trí. Quỹ mở không được thiết kế cho mục đích mua bán ngắn hạn. Việc Nhà Đầu tư thường xuyên mua đi và bán lại Đơn vị Quỹ, vốn được thiết kế để đạt được lợi nhuận dài hạn, sẽ ảnh hưởng đến mục tiêu lợi nhuận của Nhà Đầu tư khi đầu tư vào Quỹ cũng như lợi nhuận của Quỹ. Giá dịch vụ Mua lại được áp dụng cho NAV/CCQ theo thời gian nắm giữ và được quy định cụ thể tại Phụ lục 06 Bản cáo bạch này.

Thời gian nắm giữ được tính toán cho mỗi lần mua, bán sử dụng phương pháp mặc định là mua trước, bán trước.

2.2 Giá dịch vụ Mua lại

Nhà Đầu tư được khuyến khích nắm giữ các Đơn vị Quỹ như một phần của các khoản đầu tư dài hạn và chương trình tiết kiệm hưu trí. Quỹ mở không được thiết kế cho mục đích mua bán ngắn hạn. Việc Nhà Đầu tư thường xuyên mua đi và bán lại Đơn vị Quỹ, vốn được thiết kế để đạt được lợi nhuận dài hạn, sẽ ảnh hưởng đến mục tiêu lợi nhuận của Nhà Đầu tư khi đầu tư vào Quỹ cũng như lợi nhuận của Quỹ. Giá dịch vụ Mua lại được áp dụng cho NAV/CCQ theo thời gian nắm giữ như sau:

Bảng Giá dịch vụ Mua lại

Thời gian nắm giữ	Giá dịch vụ Mua lại
03 tháng hoặc ngắn hơn	1,0%
Trên 03 tháng đến 12 tháng	0,5%
Trên 12 tháng	0,0%

Bảng Giá dịch vụ Mua lại cho chương trình CSI

Thời gian nắm giữ	Giá dịch vụ Mua lại
03 tháng hoặc ngắn hơn	2,0%
Trên 03 tháng đến 12 tháng	1,0%
Trên 12 tháng	0,0%

Thời gian nắm giữ được tính toán cho mỗi lần mua, bán sử dụng phương pháp mặc định là mua trước, bán trước.

	<p>2.3 Giá dịch vụ Chuyển đổi</p> <p>Nhà Đầu tư phải trả Giá dịch vụ Chuyển đổi khi Nhà Đầu tư đăng ký giao dịch chuyển đổi chứng chỉ quỹ tại mỗi kỳ giao dịch sau khi Quỹ CBPF được thành lập. Giá dịch vụ Chuyển đổi được quy định cụ thể tại Phụ lục 06 Bản cáo bạch này.</p>	<p>2.3 Giá dịch vụ Chuyển đổi</p> <p>Nhà Đầu tư phải trả Giá dịch vụ Chuyển đổi khi Nhà Đầu tư đăng ký giao dịch chuyển đổi chứng chỉ quỹ tại mỗi kỳ giao dịch sau khi Quỹ CBPF được thành lập.</p> <table border="1" data-bbox="1086 1249 1278 1890"> <tr> <th data-bbox="1209 1249 1278 1599">Thời Gian Nắm Giữ</th> <th data-bbox="1209 1599 1278 1890">Giá dịch vụ chuyển đổi</th> </tr> <tr> <td data-bbox="1139 1249 1209 1599">Dưới 12 tháng</td> <td data-bbox="1139 1599 1209 1890">0,5%</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1086 1249 1139 1599">Từ 12 tháng</td> <td data-bbox="1086 1599 1139 1890">0,0%</td> </tr> </table>	Thời Gian Nắm Giữ	Giá dịch vụ chuyển đổi	Dưới 12 tháng	0,5%	Từ 12 tháng	0,0%	
Thời Gian Nắm Giữ	Giá dịch vụ chuyển đổi								
Dưới 12 tháng	0,5%								
Từ 12 tháng	0,0%								
	<p>2.4 Giá dịch vụ Chuyển nhượng</p> <p>Giá dịch vụ Chuyển nhượng được quy định cụ thể tại Phụ lục 06 Bản cáo bạch này. Giá dịch vụ Chuyển nhượng do người thực hiện chuyển nhượng thanh toán.</p>	<p>2.4 Giá dịch vụ Chuyển nhượng</p> <p>Nhà Đầu tư phải trả một mức Giá dịch vụ Chuyển nhượng duy nhất là 300.000 VND (ba trăm nghìn đồng) cho mỗi giao dịch chuyển nhượng Đơn vị Quỹ. Giá dịch vụ Chuyển nhượng do người thực hiện chuyển nhượng thanh toán.</p>							

2.5 Giá dịch vụ Quản lý Quỹ, quản trị Quỹ, Đại lý Chuyển nhượng

Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được tính và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Chubb Life FMC. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ hàng năm cho Quỹ được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên NAV như sau:

Biểu Giá dịch vụ Quản lý Quỹ

Quỹ	Giá dịch vụ Quản lý Quỹ (% của NAV/năm)
Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Mở Rộng Chubb (Chubb Bond Plus Fund)	0,9%/năm

Giá dịch vụ Quản trị Quỹ là không thấy không bốn phần trăm (0,04%) (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 26.500.000 VND (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Quản trị Quỹ được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ.

Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Đại lý Chuyển nhượng.

SPTT	Loại tên dịch vụ	Mức giá dịch vụ (Chưa bao gồm Thuế GTGT)
1.	Giá dịch vụ cố định hàng tháng	10.000.000 VND/tháng
2.	Giá dịch vụ thực hiện quyền: - Lập danh sách thực hiện	1.000.000 VND/lần lập danh

2.5 Giá dịch vụ Quản lý Quỹ

Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được tính và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Chubb Life FMC. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ hàng năm cho Quỹ được tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên NAV như sau:

Biểu Giá dịch vụ Quản lý Quỹ

Quỹ	Giá dịch vụ Quản lý Quỹ (% của NAV/năm)
Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Mở Rộng Chubb (Chubb Bond Plus Fund)	0,9%/năm

Tổng Giá dịch vụ Quản lý Quỹ, Giá dịch vụ Quản trị Quỹ và Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng không vượt quá các mức tối đa theo quy định của Pháp luật.

2.6 Giá dịch vụ Giám sát

Giá dịch vụ Giám sát là không thấy không ba phần trăm (0,03%) (ba điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 16.000.000 VND (mười sáu triệu đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Giám sát được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát.

2.7 Giá dịch vụ Lưu ký tài sản

Giá dịch vụ Lưu ký tài sản là không thấy không năm phần trăm (0,05%) (năm điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 11.500.000 VND (mười một triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Lưu ký tài sản chưa bao gồm phí giao dịch, được tính toán và cộng dồn hàng ngày, và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát. Tổng

25	<p>Mục XI, Phần 3.1</p> <p>3.1 Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>Chi phí hoạt động của Quỹ là các khoản chi phí sau thuế sau:</p> <p>a) Giá dịch vụ Quản lý Quỹ trả cho Chubb Life FMC; b) Giá dịch vụ Lưu ký tài sản, Giá dịch vụ Giám sát trả cho</p>	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="1372 481 1484 795">quyền - Phân phối lợi tức</td> <td data-bbox="1372 795 1484 1220">sách Miễn phí</td> </tr> </table> <p>Tổng Giá dịch vụ Quản lý Quỹ, Giá dịch vụ Quản trị Quỹ và Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng không vượt quá các mức tối đa theo quy định của Pháp luật.</p> <p>2.6 Giá dịch vụ Giám sát, Giá dịch vụ Lưu ký tài sản</p> <p>Giá dịch vụ Giám sát là không phải không ba phần trăm (0,03%) (ba điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 16.000.000 VND (mười sáu triệu đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Giám sát được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát.</p> <p>Giá dịch vụ Lưu ký tài sản là không phải không năm phần trăm (0,05%) (năm điểm cơ bản) một năm trên NAV vào Ngày Định giá với mức tối thiểu là 11.500.000 VND (mười một triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Lưu ký tài sản chưa bao gồm giá dịch vụ giao dịch, được tính toán và cộng dồn hàng ngày, và được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng Giám sát.</p> <p>Tổng Giá dịch vụ Giám sát và Giá dịch vụ Lưu ký tài sản sẽ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.</p> <p>...</p>	quyền - Phân phối lợi tức	sách Miễn phí	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021</p>							
quyền - Phân phối lợi tức	sách Miễn phí											
	<p>3.1 Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>Chi phí hoạt động của Quỹ là các khoản chi phí sau thuế sau:</p> <p>a) Giá dịch vụ Quản lý Quỹ trả cho Chubb Life FMC; b) Giá dịch vụ Lưu ký tài sản, Giá dịch vụ Giám sát trả cho</p>	<p>Giá dịch vụ Giám sát và Giá dịch vụ Lưu ký tài sản sẽ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.</p> <p>2.8 Giá dịch vụ Quản trị Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ Quản trị Quỹ là không phải không bốn phần trăm (0,04%) (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 26.500.000 VND (hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng) một tháng, chưa bao gồm Thuế GTGT. Giá dịch vụ Quản trị Quỹ được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Tổ chức Chung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ.</p> <p>2.9 Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng</p> <p>Giá dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Đại lý Chuyển nhượng.</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th data-bbox="917 1243 949 1332">STT</th> <th data-bbox="917 1332 949 1668">Loại tiền dịch vụ</th> <th data-bbox="917 1668 949 1881">Mức giá dịch vụ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="774 1243 805 1332">1.</td> <td data-bbox="774 1332 805 1668">Giá dịch vụ cố định hàng tháng</td> <td data-bbox="774 1668 805 1881">10.000.000 VND/tháng</td> </tr> <tr> <td data-bbox="630 1243 662 1332">2.</td> <td data-bbox="630 1332 662 1668">Giá dịch vụ thực hiện quyền: - Lập danh sách thực hiện quyền - Phân phối lợi tức</td> <td data-bbox="630 1668 662 1881">1.000.000 VND lập danh sách Miễn phí</td> </tr> </tbody> </table> <p>...</p>	STT	Loại tiền dịch vụ	Mức giá dịch vụ	1.	Giá dịch vụ cố định hàng tháng	10.000.000 VND/tháng	2.	Giá dịch vụ thực hiện quyền: - Lập danh sách thực hiện quyền - Phân phối lợi tức	1.000.000 VND lập danh sách Miễn phí	
STT	Loại tiền dịch vụ	Mức giá dịch vụ										
1.	Giá dịch vụ cố định hàng tháng	10.000.000 VND/tháng										
2.	Giá dịch vụ thực hiện quyền: - Lập danh sách thực hiện quyền - Phân phối lợi tức	1.000.000 VND lập danh sách Miễn phí										

	<p>ngân hàng lưu ký, Ngân hàng Giám sát;</p> <p>c) Giá dịch vụ Quản trị Quý, Giá dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng và các chi phí khác trả cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Có Liên quan;</p> <p>d) các chi phí khác bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán; • chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ bảo giá và các dịch vụ hợp, khác, thù lao trả cho Ban Đại diện Quý; • chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà Đầu tư; chi phí công bố thông tin của Quý; chi phí tổ chức họp Đại hội Nhà Đầu tư, Ban Đại diện Quý; và • chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quý; và • Các chi phí hợp lý, hợp lệ khác theo quy định của pháp luật. <p>Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quý được xác định theo công thức sau:</p> <p>...</p>	<p>b) Giá dịch vụ Lưu ký tài sản, Giá dịch vụ Giám sát trả cho ngân hàng lưu ký, Ngân hàng Giám sát;</p> <p>c) Giá dịch vụ Quản trị Quý, Giá dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng và các chi phí khác trả cho Tổ chức Cung cấp Dịch vụ Có Liên quan;</p> <p>d) các chi phí khác bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán; • chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ bảo giá và các dịch vụ hợp, khác, thù lao trả cho Ban Đại diện Quý; • chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà Đầu tư; chi phí công bố thông tin của Quý; chi phí tổ chức họp Đại hội Nhà Đầu tư, Ban Đại diện Quý; và • chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quý. <p>Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quý được xác định theo công thức sau:</p>	
26	<p>Mục XI Phần 4</p> <p>4. Phương pháp tính thu nhập và kế hoạch phân chia lợi nhuận của Quý</p> <p>Doanh thu của Quý sẽ được tính trên cơ sở các quy định Pháp luật và nghiệp vụ kế toán liên quan đến hoạt động của quý đầu tư chứng khoán có hiệu lực vào từng thời điểm.</p> <p>Quý CBPF luôn hướng tới việc phân phối tối đa lợi nhuận cho Nhà Đầu tư. Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quý được quy định chi tiết ở phần 2.8 Mục IX của Bản cáo bạch này.</p>	<p>4. Phương pháp tính thu nhập và kế hoạch phân chia lợi nhuận của Quý</p> <p>Doanh thu của Quý sẽ được tính trên cơ sở các quy định Pháp luật và nghiệp vụ kế toán liên quan đến hoạt động của quý đầu tư chứng khoán có hiệu lực vào từng thời điểm.</p> <p>Quý CBPF luôn hướng tới việc phân phối tối đa lợi nhuận cho Nhà Đầu tư. Vì vậy, lợi nhuận Quý CBPF được quy định cụ thể như sau:</p> <p>- Lợi nhuận Quý có thể được phân phối cho Nhà</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quý đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021</p>

		<p>Dấu tư mỗi năm một lần dựa trên báo cáo đã được kiểm toán, do đề xuất của Chubb Life FMC, được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quý và trình Đại hội Nhà Đầu tư thông qua.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn để phân phối lợi nhuận Quý, hình thức phân chia lợi nhuận cũng như các khoản phí, thuế theo quy định của Pháp luật được quy định chi tiết ở phần 2.8 Mục IX của Bản cáo bạch này. 	
27	<p>Mục XI, Mục 6</p> <p>6. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quý Thời gian cung cấp báo cáo hoạt động của Quý:</p> <p>Chế độ báo cáo và công bố thông tin liên quan đến hoạt động của Quý và các vấn đề có liên quan sẽ được Chubb Life FMC thực hiện theo quy định của Pháp luật về chế độ báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Thời gian cung cấp báo cáo hoạt động của Quý như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với báo cáo tuân: Là ngày làm việc đầu tiên của tuần kế tiếp hoặc trong vòng 03 ngày làm việc sau ngày định giá; - Đối với báo cáo tháng: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc tháng; - Đối với báo cáo quý: Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày kết thúc quý; - Đối với báo cáo 6 tháng: Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày kết thúc 6 tháng đầu năm; - Đối với báo cáo năm: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm. <p>Vào cuối mỗi tháng, quý, năm, Nhà Đầu tư sẽ truy xuất được thông tin về thông kê giao dịch thông qua việc nhận các báo cáo được Chubb Life FMC gửi đến địa chỉ thư điện tử đã được đăng ký. Trong trường hợp Nhà Đầu tư yêu cầu, Chubb Life FMC phải gửi thông kê giao dịch, số dư tài khoản, tiểu khoản trong thời hạn năm (05) Ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Nhà Đầu tư.</p>	<p>6. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quý</p> <p>Các tài liệu, thông tin được công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu tư gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm đã kiểm toán; - Báo cáo hoạt động của Quý bán niên, hàng năm; - Báo cáo thống kê về phí giao dịch trong hoạt động đầu tư của Quý, bán niên và hàng năm; và - Báo cáo về các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của Quý bán niên, hàng năm. <p>Các báo cáo trên sẽ được cung cấp miễn phí trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC tại địa chỉ www.chubblifefund.com.vn, trên phương tiện công bố thông tin của UBCKNN và/hoặc sẽ được gửi trực tiếp qua thư điện tử đã được đăng ký cho Nhà Đầu tư hoặc các hình thức khác quy định tại Điều lệ quý và Bản cáo bạch, nếu có, trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc nửa Năm Tài chính và chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc Năm Tài chính.</p> <p>Vào cuối mỗi tháng, quý, năm, Nhà Đầu tư được nhận thông kê giao dịch, số dư trên tài khoản, tiểu khoản của Nhà Đầu tư và báo cáo về thay đổi Giá</p>	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quý đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021.</p>

		<p>Địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ:</p> <p>Các báo cáo hoạt động của Quỹ sẽ được cung cấp miễn phí tại trụ sở chính của Chubb Life FMC (giờ làm việc: Thứ Hai đến Thứ Sáu, 8h30 - 17h30) và trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC tại địa chỉ www.chubblifefund.com.vn.</p>	<p>trị Tài sản Ròng của Quỹ thông qua địa chỉ thư điện tử đã được đăng ký. Tuy nhiên nếu trong tháng Nhà Đầu tư có giao dịch thì Nhà Đầu tư sẽ nhận thêm sao kê của tháng có giao dịch từ Đại lý Phân phối. Ngoài ra, Nhà Đầu tư có thể yêu cầu Đại lý Phân phối nơi Nhà Đầu tư mở tài khoản bằng văn bản cung cấp sao kê vào bất cứ Ngày Làm việc nào và Đại lý Phân phối phải cung cấp không quá năm (05) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu của Nhà Đầu tư.</p>	
28	Mục XI	<p>7. Tình hình phát hành và mua lại chứng chỉ quỹ</p> <p>Chubb Life FMC có trách nhiệm chuẩn bị các báo cáo tình hình hoạt động định kỳ (tháng, quý, bán niên, và năm) về tình hình hoạt động, tình hình phát hành và mua lại Chứng chỉ quỹ của Quỹ theo quy định của Pháp luật.</p> <p>Các báo cáo này có sự xác nhận của Ngân hàng Giám sát và được gửi đến UBCKNN, đồng thời công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC www.chubblifefund.com.vn để Nhà Đầu tư có thể tham khảo theo quy định.</p>	Không có	Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu
29	Mục XII	<p>XII. XUNG ĐỘT LỢI ÍCH</p> <p>1. Để hạn chế những xung đột lợi ích giữa Quỹ CBPF và các quỹ ủy thác đầu tư của Chubb Life FMC, và xung đột lợi ích giữa Quỹ và Chubb Life FMC, Chubb Life FMC sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - tách biệt chiến lược đầu tư, mục tiêu đầu tư của mỗi quỹ do Chubb Life FMC quản lý; và - tách biệt tài sản của Chubb Life FMC với tài sản của các quỹ do Chubb Life FMC quản lý, tài sản của khách hàng ủy thác; tách biệt tài sản của các quỹ do Chubb Life FMC quản lý. <p>2. Tất cả các giao dịch chứng khoán của thành viên Ban điều hành, nhân viên của Chubb Life FMC phải báo cáo bộ phận kiểm soát nội bộ trước và ngay sau khi giao dịch theo quy định pháp luật. Báo cáo giao dịch của các cá nhân phải được lưu trữ và quản lý tại bộ phận kiểm soát nội bộ và cung cấp cho UBCKNN khi có yêu cầu.</p>	<p>XII. XUNG ĐỘT LỢI ÍCH</p> <p>1. Để hạn chế những xung đột lợi ích giữa Quỹ CBPF và các quỹ ủy thác đầu tư của Chubb Life FMC, và xung đột lợi ích giữa Quỹ và Chubb Life FMC, Chubb Life FMC sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - tách biệt chiến lược đầu tư, mục tiêu đầu tư của mỗi quỹ do Chubb Life FMC quản lý; và - tách biệt tài sản của Chubb Life FMC với tài sản của các quỹ do Chubb Life FMC quản lý, tài sản của Nhà Đầu tư ủy thác; tách biệt tài sản của các quỹ do Chubb Life FMC quản lý. <p>2. Tất cả các giao dịch chứng khoán của thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng Thành viên, Chủ tịch Chubb Life FMC, thành viên Ban Giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên, tùy từng trường hợp cụ thể, người hành nghề quản</p>	Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021

	<p>3. Chubb Life FMC sẽ thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, giám sát việc xung đột lợi ích trong Chubb Life FMC.</p>	<p>ly quỹ và nhân viên của Chubb Life FMC sẽ được báo cáo và kiểm soát phù hợp với quy định của Điều lệ quỹ và Pháp luật hiện hành.</p> <p>3. Chubb Life FMC sẽ thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, giám sát việc xung đột lợi ích trong Chubb Life FMC.</p>	
<p>30</p> <p>Mục XIII</p>	<p>XIII. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO</p> <p>1. Chế độ báo cáo và công bố thông tin liên quan đến hoạt động của Quỹ và các vấn đề có liên quan sẽ được Chubb Life FMC thực hiện theo quy định của Pháp luật về chế độ báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán</p> <p>2. Vào cuối mỗi tháng, quý, năm, Nhà Đầu tư sẽ truy xuất được thông tin về thông kê giao dịch thông qua việc nhận các báo cáo được Chubb Life FMC gửi đến địa chỉ thư điện tử đã được đăng ký. Trong trường hợp Nhà Đầu tư yêu cầu, Chubb Life FMC phải gửi thông kê giao dịch, số dư tài khoản, tiểu khoản trong thời hạn năm (05) Ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Nhà Đầu tư.</p> <p>3. Chubb Life FMC sẽ công bố hoặc cung cấp đầy đủ cho Nhà Đầu tư các báo cáo, tài liệu đã được Ngân hàng Giám sát xác nhận theo các quy định pháp luật hiện hành như sau:</p> <p>a) Báo cáo định kỳ hàng tuần về thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ;</p> <p>b) Báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm về hoạt động đầu tư của Quỹ;</p> <p>c) Báo cáo sáu (06) tháng và năm về tổng kết hoạt động quản lý Quỹ;</p> <p>d) Báo cáo tài chính quý; báo cáo tài chính sáu (06) tháng đã được soát xét, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Quỹ theo quy định của pháp luật về kế toán đối với Quỹ;</p> <p>e) Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt.</p> <p>4. Các tài liệu nêu trên được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu tư, trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.</p>	<p>XIII. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO</p> <p>1. Báo cáo cho Nhà đầu tư</p> <p>Hàng tháng, quý, năm Chubb Life FMC sẽ gửi thông kê giao dịch, sao kê trên tài khoản giao dịch, tài khoản phụ, báo cáo giá trị NAV và các thay đổi NAV của Quỹ và các báo cáo khác theo quy định của Pháp luật, nếu có, cho Nhà Đầu tư.</p> <p>Đối với Nhà Đầu tư giao dịch trên tài khoản ký danh, Chubb Life FMC sẽ gửi thông kê giao dịch và sao kê tài khoản phụ nếu Nhà Đầu tư có yêu cầu bằng văn bản. Thời hạn cung cấp thông tin là trong vòng năm (05) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu bằng văn bản của Nhà Đầu tư.</p> <p>2. Báo cáo Quỹ</p> <p>Chubb Life FMC sẽ công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu tư các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm đã kiểm toán; - Báo cáo hoạt động quản lý quỹ của Chubb Life FMC, theo niên độ bán niên và hàng năm theo mẫu quy định của Pháp luật; - Báo cáo thông kê phí giao dịch của hoạt động đầu tư của Quỹ bán niên và hàng năm theo mẫu quy định của Pháp luật; và - Báo cáo định kỳ hoạt động đầu tư của Quỹ (các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của Quỹ) theo niên độ bán niên và hàng năm theo mẫu quy định 	<p>Sửa đổi theo Bản cáo bạch mẫu và Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021</p>

		<p>hoặc gửi trực tiếp qua thư điện tử cho Nhà Đầu tư và công bố tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt. Nhà Đầu tư có thể từ chối tiếp nhận các tài liệu này.</p> <p>5. Các báo cáo bất thường sẽ được cung cấp cho Nhà Đầu tư trong trường hợp có những diễn biến hoặc hoạt động bất thường của Quý phát sinh như các báo cáo về việc phân chia lợi nhuận, báo cáo trước khi hợp nhất hoặc sáp nhập Quý hay sau các quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư ủy quyền cho Ban Đại diện Quý.</p> <p>6. Trường hợp Nhà Đầu tư có yêu cầu, Chubb Life FMC sẽ cung cấp quy trình quản trị rủi ro, nêu rõ các hạn chế đầu tư, phương pháp phòng ngừa và quản lý rủi ro sử dụng để quản lý tài sản của Quý.</p>	<p>của Pháp luật.</p> <p>Chubb Life FMC sẽ cung cấp quy trình quản trị rủi ro, nêu rõ các hạn chế đầu tư, phương pháp phòng ngừa và quản lý rủi ro sử dụng để quản lý tài sản của Quý, nếu Nhà Đầu tư có yêu cầu bằng văn bản trong vòng năm (05) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu bằng văn bản của Nhà Đầu tư.</p> <p>3. Báo cáo bất thường</p> <p>Các báo cáo bất thường sẽ được cung cấp cho Nhà Đầu tư trong trường hợp có những diễn biến hoặc hoạt động bất thường của Quý phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các báo cáo về việc phân chia lợi nhuận, báo cáo trước khi hợp nhất hoặc sáp nhập Quý hay sau các quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư ủy quyền cho Ban Đại diện Quý.</p> <p>4. Gửi báo cáo</p> <p>Các báo cáo sẽ được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu tư thông qua trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC, hoặc gửi đến địa chỉ thư điện tử của Nhà Đầu tư hoặc được cung cấp tới các Đại lý Phân phối. Các báo cáo sẽ được cung cấp trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày kết thúc kỳ tài chính bán niên; và trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc Năm Tài chính. Nhà Đầu tư có quyền yêu cầu từ chối nhận các báo cáo này.</p> <p>5. Báo cáo gửi tới cơ quan có thẩm quyền</p> <p>Chubb Life FMC sẽ tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật về chế độ báo cáo và thông tin liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Quý tới các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.</p>	<p>Sửa đổi theo Điều lệ Quý đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021</p>
31	Phụ lục 01, Mục II, Bước 2.1	<p><u>Bước 2:</u> Kiểm tra và tiếp nhận Phiếu đăng ký giao dịch</p> <p>...</p> <p>i. Đối với Lệnh Mua:</p> <ul style="list-style-type: none"> • ... • Trong trường hợp tổng số tiền đặt mua ít hơn số tiền 	<p><u>Bước 2:</u> Kiểm tra và tiếp nhận Phiếu đăng ký giao dịch</p> <p>...</p> <p>i. Đối với Lệnh Mua:</p> <ul style="list-style-type: none"> • ... 	

		<p>mua tới thiếu, thì việc đăng ký mua Chứng chỉ Quý là không hợp lệ. Số tiền đăng ký mua này sẽ được hoàn trả lại (không có lãi) cho Nhà Đầu tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày Chuub Life FMC thông báo cho Đại lý Chuyển nhượng về việc từ chối đó. Chi phí ngân hàng phát sinh từ việc hoàn trả tiền trong trường hợp này sẽ do Nhà Đầu tư chịu.</p> <ul style="list-style-type: none"> ... 	<ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp tổng số tiền đặt mua ít hơn số tiền mua tới thiếu, thì việc đăng ký mua Chứng chỉ Quý là không hợp lệ. Số tiền đăng ký mua này sẽ được hoàn trả cho Nhà Đầu tư sau năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch. Chi phí ngân hàng phát sinh từ việc hoàn trả tiền trong trường hợp này sẽ do Nhà Đầu tư chịu. ... 	
32	<p>Phụ lục 01, Bước 4</p>	<p>Bước 4: Xác nhận giao dịch và nhận tiền bán Chứng chỉ Quý</p> <ul style="list-style-type: none"> Đại lý Chuyển nhượng có trách nhiệm cập nhật đầy đủ thông tin về sổ hữu sau mỗi kỳ giao dịch của Nhà Đầu tư tại Sổ chính và cung cấp thông tin cho Đại lý Phân phối để thông báo đến Nhà Đầu tư bản xác nhận giao dịch trong vòng ba (03) Ngày Làm việc kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quý (T+3) nhưng không quá Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quý tiếp theo. ... 	<p>Bước 4: Xác nhận giao dịch và nhận tiền bán Chứng chỉ Quý</p> <ul style="list-style-type: none"> Đại lý Chuyển nhượng có trách nhiệm cập nhật đầy đủ thông tin về sổ hữu sau mỗi kỳ giao dịch của Nhà Đầu tư tại Sổ chính và cung cấp thông tin cho Đại lý Phân phối để thông báo đến Nhà Đầu tư bản xác nhận giao dịch trong vòng ba (03) Ngày Làm việc kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quý (T+3). ... 	<p>Sửa đổi theo Điều lệ Quý đã được Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt ngày 27/04/2021</p>